

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2676**/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày **23** tháng 3 năm 2023

V/v bổ sung hồ sơ thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và theo đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 744/BTP-PLDSKT ngày 06/3/2023, Bộ Tài chính xin gửi bổ sung hồ sơ thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), gồm:

1. Báo cáo đánh giá tác động chính sách quy định tại dự thảo Nghị định.
2. Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.
3. Bản chụp ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./ *red*

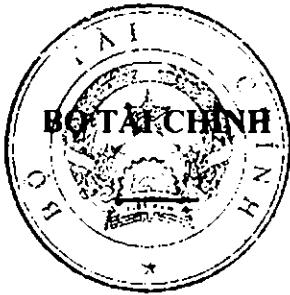
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCS.(5) *V*

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi
Nguyễn Đức Chi



Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017 về các nội dung: (i) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định: Giao, mua sắm, thuê, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; mua sắm, thuê, phê duyệt phương án xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước; (ii) Quản lý vận hành, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công; sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; khai thác, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị; (iii) Quản lý, sử dụng tài sản công được Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (iv) Khai thác kho số phục vụ quản lý nhà nước; (v) Hệ thống thông tin về tài sản công và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; (vi) Công cụ tài chính quản lý rủi ro đối với tài sản công.

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP được ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng trong việc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản công tại doanh nghiệp. Tuy nhiên, qua thực hiện rà soát các quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của một số bộ, ngành, địa phương, cho thấy còn phát sinh một số vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định như:

(1) Một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa có quy định hướng dẫn cụ thể làm cơ sở cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện như: Trình tự, thủ tục giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan,

tổ chức, đơn vị; thẩm quyền quyết định bảo dưỡng, sửa chữa, thuê đơn vị có chức năng quản lý vận hành tài sản công; khai thác tài sản công sau thu hồi;...

(2) Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị giao Chính phủ nghiên cứu thu hẹp các trường hợp cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, chuyển sang hình thức cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm, bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai. Tuy nhiên, quy định hiện hành về bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì chỉ có hình thức giao đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

(3) Một số trường hợp áp dụng theo trình tự, thủ tục xử lý tài sản công như quy định hiện hành chưa phù hợp như: xử lý tài sản công trong trường hợp thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể do quy trình xử lý tài sản công hiện hành được xuất phát từ cơ quan được giao quản lý, sử dụng tài sản đề xuất, lập hồ sơ đề nghị xử lý. Tuy nhiên, trong các trường hợp này, có thể cơ quan được giao quản lý, sử dụng tài sản công không còn tồn tại do đã bị sáp nhập, hợp nhất, giải thể nên không thể áp dụng trình tự, thủ tục xử lý tài sản công thông thường.

(4) Một số loại tài sản công đặc thù cần phải được xử lý theo quy định riêng tại pháp luật chuyên ngành nhưng chưa có quy định loại trừ hoặc dẫn chiếu làm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị lúng túng trong áp dụng pháp luật như: vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, các sản phẩm cơ yếu,...

(5) Các quy định về sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực tế: Tại điểm 4 Thông báo số 99/TB-VPCP ngày 11/5/2021 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền việc xem xét sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã đề nghị các Bộ, ngành, địa phương báo cáo tình hình sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; qua tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, trong thực tế thực hiện còn một số vướng mắc như:

- Việc lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết theo các tiêu chí như quy định hiện hành gặp nhiều vướng mắc do không có cơ sở để đánh giá chấm điểm đối với từng tiêu chí.

- Trong thực tế có một số trường hợp trong quá trình thực hiện liên doanh, liên kết vì lý do bất khả kháng, đối tác liên doanh, liên kết không thể tiếp tục thực hiện nên đề nghị chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Tuy nhiên, quy định hiện hành không có quy định cụ thể cho trường hợp này dẫn đến lúng túng trong xử lý.

- Chưa có quy định về việc điều chỉnh giá cho thuê tài sản công, gia hạn Hợp đồng cho thuê tài sản công.

- Việc xác định tiền thuê đất khi sử dụng tài sản gắn liền với đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết còn gặp khó khăn; các cơ quan chức năng của địa phương còn có cách hiểu khác nhau trong việc xác định đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đối tượng giao đất không thu tiền sử dụng đất khi sử dụng tài sản gắn liền với đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì có phải ký Hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường làm cơ sở xác định tiền thuê đất hay không.

Vì vậy, tại Công văn số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022, Lãnh đạo Chính phủ đã giao Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để giải quyết các bất cập, vướng mắc. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đã phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

a) Giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tế thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Nghị định số 151/2107/NĐ-CP.

b) Cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong việc mua sắm, thuê, xử lý, khai thác tài sản công.

c) Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các bộ, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quản lý, sử dụng tài sản công.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Quy định việc mua sắm, quản lý, xử lý tài sản công là vật tiêu hao

1.1. Xác định vấn đề

Tại khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định: *Tài sản công* là tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, bao gồm: tài sản công phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản công tại doanh nghiệp; tiền thuộc ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, dự trữ ngoại hối nhà nước; đất đai và các loại tài nguyên khác.

Tại khoản 1 Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản.

Như vậy, các vật tiêu hao (như nguyên nhiên liệu, sinh phẩm, vật tư, vật liệu, văn phòng phẩm,...) được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước để phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng là tài sản công.

Tuy nhiên, các loại tài sản này có tính đặc thù là khi đã qua một lần sử dụng thì mất đi hoặc không giữ được tính chất, hình dáng và tính năng sử dụng ban đầu. Vì vậy, không thể thực hiện quản lý, sử dụng tương tự như các tài sản công khác.

1.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Ban hành quy định phù hợp để quản lý, sử dụng đối với loại tài sản công là vật tiêu hao.

1.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Theo quy định hiện hành, sau khi kết thúc vòng đời của tài sản thì cơ quan, tổ chức, đơn vị phải trình cấp có thẩm quyền quyết định xử lý tài sản làm cơ sở để thực hiện xử lý. Có nhiều loại vật tiêu hao sẽ bị mất đi trong quá trình sử dụng; nên nếu giữ như quy định hiện hành thì sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính và không phù hợp với thực tế.

Phương án 2: Xây dựng quy định để áp dụng riêng đối với loại tài sản công là vật tiêu hao

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao.

- Tác động tiêu cực: Không có.

1.4. Kiến nghị và kết luận:

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, sử dụng vật tiêu hao nhằm phù hợp với tính chất, đặc điểm của loại tài sản công là vật tiêu hao, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

2. Bổ sung trình tự, thủ tục giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Xác định vấn đề:

Tại Điều 29, Điều 50 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định Nhà nước giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị; trong đó, đã quy định về loại tài sản giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và thẩm quyền quyết định giao tài sản công.

Để triển khai thực hiện nội dung này được thống nhất, cần thiết phải có quy định về trình tự, thủ tục để thực hiện.

2.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Có được trình tự, thủ tục giao tài sản công bằng hiện vật để làm cơ sở áp dụng triển khai thống nhất.

2.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Không có trình tự, thủ tục để thực hiện việc giao tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị dẫn đến việc tùy tiện khi thực hiện.

Phương án 2: Quy định trình tự, thủ tục giao tài sản công bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tác động tích cực: Cụ thể hóa trình tự, thủ tục giao tài sản công bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị để áp dụng thống nhất cho tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị gắn với thẩm quyền quyết định giao tài sản đã được quy định tại Điều 29 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tác động tiêu cực: Không có.

2.4. Kiến nghị và kết luận:

Từ cơ sở nêu trên, Bộ Tài chính lựa chọn phương án 2 để xây dựng dự thảo Nghị định.

3. Quy định khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước

3.1. Xác định vấn đề:

Tại Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định cơ quan nhà nước được sử dụng nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và tài sản công khác để khai thác theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan.

Qua quá trình triển khai thực hiện, cơ quan nhà nước có phát sinh nhu cầu khai thác một số loại tài sản khác (ngoài nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu) như: nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe; vị trí đặt máy rút tiền tự động, máy bán hàng tự động; màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền để phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước cũng như sử dụng hiệu quả tài sản công.

3.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Khai thác hiệu quả tài sản công tại cơ quan nhà nước vừa bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan nhà nước, vừa nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động của cơ quan nhà nước, đồng thời bổ sung một phần nguồn thu cho cơ quan nhà nước.

3.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ như quy định hiện hành (chỉ khai thác đối với nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu).

- Tác động tích cực: Tài sản công tại cơ quan nhà nước được quản lý, sử dụng chỉ vào mục đích phục vụ hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước.

- Tác động tiêu cực:

+ Một số dịch vụ phục vụ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước không được thực hiện hoặc thực hiện không

hiệu quả do cơ quan nhà nước không có chuyên môn, năng lực (như dịch vụ ăn uống, giữ xe cho cán bộ, công nhân viên, khách đến công tác); từ đó, làm ảnh hưởng đến đời sống của cán bộ, công nhân viên.

+ Một số loại tài sản có thể đưa vào khai thác mà không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước nhưng không có quy định để khai thác dẫn đến không có nguồn thu bổ sung.

Phương án 2: Quy định cụ thể việc khai thác đối với một số loại tài sản công tại cơ quan nhà nước mà không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước.

- Tác động tích cực: Khai thác hiệu quả tài sản công tại cơ quan nhà nước đồng thời vẫn không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước.

- Tác động tiêu cực: Không có.

3.4. Kiến nghị và kết luận:

Qua tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương và ý kiến trực tiếp của các cơ quan, đơn vị trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định thì đa số các bộ, ngành, địa phương, cơ quan nhà nước đều đề nghị được khai thác đối với các loại tài sản là nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe; vị trí đặt máy rút tiền tự động, máy bán hàng tự động; màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền. Vì vậy, Bộ Tài chính lựa chọn phương án 2 để xây dựng dự thảo Nghị định.

4. Quy định khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền

4.1. Xác định vấn đề:

Theo quy định tại Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận tài sản thu hồi, lập phương án xử lý, khai thác tài sản thu hồi trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Hiện nay mới chỉ có quy định về việc xử lý tài sản công sau khi thu hồi. Trong thực tế, nhiều trường hợp tài sản sau khi thu hồi chưa thể xử lý ngay mà có thể thực hiện khai thác trong thời gian chưa xử lý để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản (như: trụ sở làm việc sau khi thu hồi có thể cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác sử dụng làm trụ sở làm việc tạm thời trong thời gian đầu tư xây dựng trụ sở làm việc có thể giúp giảm kinh phí thuê trụ sở làm việc). Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể để làm cơ sở thực hiện.

4.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Khai thác hiệu quả tài sản công sau khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền trong thời gian chưa xử lý.

4.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ như quy định hiện hành.

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực:

+ Tài sản công sau khi thu hồi không được khai thác hiệu quả.

+ Tài sản công có thể bị xuống cấp, hư hỏng tự nhiên nếu không được sử dụng trong thời gian dài.

+ Ngân sách nhà nước phải chi trả kinh phí để bảo vệ, trông coi tài sản trong thời gian chờ xử lý.

Phương án 2: Quy định cụ thể việc khai thác đối với tài sản công sau khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Tác động tích cực:

+ Khai thác hiệu quả tài sản công sau khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền.

+ Bù đắp, giảm chi phí bảo vệ, trông coi tài sản trong thời gian chờ xử lý; tránh xuống cấp, hư hỏng, tài sản công.

- Tác động tiêu cực: Không có.

4.4. Kiến nghị và kết luận:

Từ cơ sở nêu trên, Bộ Tài chính lựa chọn phương án 2 để xây dựng dự thảo Nghị định.

5. Xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc

5.1. Xác định vấn đề:

Theo quy định tại Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cơ quan được Theo quy định hiện hành về xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP thì giá khởi điểm của tài sản trên đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại; giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác định phù hợp với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất phổ biến trên thị trường theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy định của pháp luật về xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, không thấp hơn giá trị quyền sử dụng đất tính theo giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tương ứng với mục đích sử dụng mới nhân (x) với hệ số điều chỉnh giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

Tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị giao Chính phủ *nghiên cứu thu hẹp các trường hợp cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, chuyển sang hình thức cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm, bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai.*

Vì vậy, cần phải hoàn thiện quy định về xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc.

5.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Thu hẹp các trường hợp cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, chuyển sang hình thức cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai.

5.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ như quy định hiện hành (chi thực hiện giao đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần khi bán trụ sở làm việc).

- Tác động tích cực: Huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công để phục vụ cho việc đầu tư xây dựng các trụ sở làm việc mới..

- Tác động tiêu cực: Chưa bảo đảm chuyển dần sang hình thức cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm để bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

Phương án 2: Quy định bổ sung việc xác định giá khởi điểm cho trường hợp thực hiện cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sau khi bán trụ sở làm việc bên cạnh việc xác định theo hình thức giao đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần khi bán trụ sở làm việc như hiện hành..

- Tác động tích cực: Tạo cơ chế linh hoạt cho cơ quan nhà nước khi thực hiện bán trụ sở làm việc; vừa có thể bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 (nếu lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất hàng năm), đồng thời, khi cần thiết cũng có thể huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công để phục vụ cho việc đầu tư xây dựng các trụ sở làm việc mới (nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê)..

- Tác động tiêu cực: Khó khăn trong việc thu tiền thuê đất hàng năm để nộp ngân sách trung ương khi bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý.

5.4. Kiến nghị và kết luận:

Để thực hiện chủ trương của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019, Bộ Tài chính lựa chọn phương án 2 để xây dựng dự thảo Nghị định.

6. Quy định cụ thể tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao và việc khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập

6.1. Xác định vấn đề:

Theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ là cung cấp các dịch vụ công và thu giá dịch vụ

sự nghiệp công; bao gồm dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh, liên kết phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị). Vì vậy, để phân định rõ các trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công để cung cấp dịch vụ công theo chức năng nhiệm vụ do Nhà nước giao và trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cần thiết phải có quy định cụ thể các loại tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao. Đồng thời, cần thiết có quy định đơn vị sự nghiệp công lập được khai thác để cung cấp dịch vụ cho các đối tượng phục vụ của đơn vị tương tự như quy định về khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước (không phải lập Đề án để sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết).

6.2. Mục tiêu xây dựng chính sách:

Khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

6.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:

Phương án 1: Giữ như quy định hiện hành.

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Quy định hiện hành chưa phân định rõ việc khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập chưa sử dụng hết công suất để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Dẫn đến các đơn vị khi khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (như: trường học sử dụng tài sản công để phục vụ ăn trưa, giữ xe cho học sinh; bệnh viện sử dụng tài sản công để phục vụ ăn trưa, giữ xe cho bệnh nhân; đài truyền hình thực hiện các chương trình quảng cáo,...) đều phải lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, qua nhiều bước thẩm định, phê duyệt làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Phương án 2: Quy định cụ thể tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao và việc khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tác động tích cực: Phân định rõ ràng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao để đơn vị có thể thực hiện việc khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ công theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Từ đó, khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tác động tiêu cực: Không có.

6.4. Kiến nghị và kết luận:

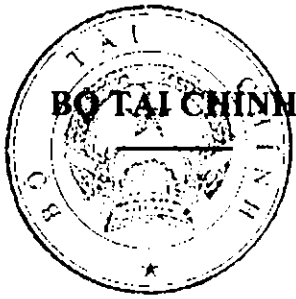
Từ cơ sở nêu trên, Bộ Tài chính lựa chọn phương án 2 để xây dựng dự thảo Nghị định.

*

* *

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công./.

BỘ TÀI CHÍNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện Công văn số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022, Bộ Tài chính được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định, kết quả cụ thể như sau:

I. CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIẾN HÀNH RÀ SOÁT

Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công bao gồm:

1. Các luật có liên quan

- Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư 2020;
- Luật Đầu tư công 2019;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 (sửa đổi năm 2019);
- Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;
- Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi năm 2019);
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi năm 2019);

- Luật Đất đai năm 2013;
- Luật Đấu thầu năm 2013;
- Luật Cơ yếu năm 2011.

2. Các Nghị định có liên quan

- Nghị định 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;
- Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công;
- Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư;
- Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định việc quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 /11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.
- Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG XỬ LÝ

Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và dự kiến hướng xử lý trong dự thảo Nghị định được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định./.

BỘ TÀI CHÍNH

BẢNG RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

STT	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
1	<p>Điều 1 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 (sửa đổi năm 2019) quy định: Luật này quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ...</p>	<p>Chưa có quy định riêng cho tài sản công là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ được trang bị cho cơ quan nhà nước (kiểm lâm, kiểm ngư, hải quan, cơ yếu, cơ quan điều tra của VKSNDTC,...).</p>	<p>Bổ sung quy định về quản lý, sử dụng tài sản công là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ được trang bị cho cơ quan nhà nước (kiểm lâm, kiểm ngư, hải quan, cơ yếu, cơ quan điều tra của VKSNDTC,...) được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ</p>	
2	<p>Điều 13 Luật Cơ yếu quy định “1. Nhà nước độc quyền sản xuất và cung cấp sản phẩm mật mã cho các cơ quan, tổ chức để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước. 2. Ban Cơ yếu Chính phủ xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất, cung cấp sản phẩm mật mã và trực tiếp quản lý các cơ sở sản xuất mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước”.</p> <p>Điều 16 Luật Cơ yếu quy định: “Việc sử dụng sản phẩm mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước phải tuân thủ các quy định</p>	<p>Chưa có quy định riêng cho tài sản công là sản phẩm mật mã (cơ yếu)</p>	<p>Bổ sung quy định về quản lý, sử dụng tài sản công là sản phẩm mật mã (cơ yếu)</p>	

5	<p>Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ quy địnhL “...doanh nghiệp căn cứ vào quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, biên bản giao tài sản, quyết toán tiền hỗ trợ của Nhà nước, giá trị đánh giá lại tài sản đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt đề thực hiện ghi tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu tại doanh nghiệp”</p>	<p>Tại điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định: Nội dung chủ yếu của Quyết định điều chuyển tài sản công gồm: “c) Danh mục tài sản điều chuyển (chúng loại, số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; mục đích sử dụng hiện tại và mục đích sử dụng sau khi điều chuyển trong trường hợp việc điều chuyển gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản; lý do điều chuyển”.</p>	<p>Tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định danh mục tài sản điều chuyển được xác định theo nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán. Tuy nhiên, khi điều chuyển tài sản cho doanh nghiệp, việc ghi nhận giá trị tài sản theo sổ kế toán sẽ không phản ánh đúng giá trị thực tế của tài sản để thực hiện ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, dễ xảy ra mất vốn nhà nước. Vì vậy, cần bổ sung nội dung: <i>Trường hợp điều chuyển tài sản công sang doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì trong hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản phải có văn bản đề nghị tiếp nhận tài sản của doanh nghiệp và cơ quan đại diện chủ sở hữu; sau khi tiếp nhận tài sản theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, doanh nghiệp có trách nhiệm thuê tổ chức có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá để xác định lại giá trị tài sản phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc có tiêu chuẩn, kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tương đương tại</i></p>
---	--	--	---

			<p>thời điểm xác định nhưng không thấp hơn giá trị còn lại của tài sản theo Quyết định điều chuyển làm cơ sở báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Trường hợp điều chuyển trụ sở làm việc sang doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì không xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị tài sản để thực hiện ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; doanh nghiệp được tiếp nhận tài sản điều chuyển có trách nhiệm thực hiện thủ tục hành chính về đất đai và nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>	
6	<p>Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn điện tử bán tài sản công.</p>	<p>Nghị định 151/2017/NĐ-CP không có quy định về hóa đơn điện tử bán tài sản công.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi Điều 95 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP theo hướng quy định sử dụng hóa đơn điện tử bán tài sản công (thay vì sử dụng hóa đơn giấy như hiện</p>	

7	<p>Điều 10, 11, 12 Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 quy định về việc kiểm kê, phân loại, xử lý tài sản khi chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần</p>	<p>Điều 54 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục xử lý tài sản công khi chuyển mô hình hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thành doanh nghiệp</p>	<p>hành).</p> <p>Đề xuất bổ sung quy định tại Điều 54 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: <i>Việc xử lý tài sản công khi chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần được thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.</i></p>
8	<p>Điểm c khoản 1 Điều 99 Luật Đất đai năm 2013 quy định Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho trường hợp người được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.</p>	<p>Nghị định số 151/2107/NĐ-CP chưa có quy định về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân mua trụ sở làm việc.</p>	<p>Đề xuất bổ sung tại Điều 23 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định: <i>Tổ chức, cá nhân mua trụ sở làm việc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai theo mục đích và thời hạn sử dụng đất được sử dụng làm căn cứ để xác định giá trị quyền sử dụng đất trong giá khởi điểm bán đấu giá trụ sở làm việc. Trường hợp sau khi mua trụ sở làm việc, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư xây dựng thì phải tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.</i></p>

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~3899~~ /BTP-PLDSKT

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN Số: <i>19022</i>	
Ngày: 13-10-2022	
Chuyên: <i>W</i>	
Số và ký hiệu HS: <i>Trả lời</i>	

Hà Nội, ngày ~~10~~ tháng ~~10~~ năm 2022

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: <i>0084667</i>	
Ngày: 13-10-2022	
Chuyên: <i>Cục ACS</i>	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Đ/c N. Lan

Trà lời Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Tại Mục I dự thảo Tờ trình Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị. Bộ Tư pháp nhận thấy những đánh giá, nhận định nêu tại Mục I dự thảo Tờ trình cơ bản phù hợp; việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP là cần thiết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và thực hiện nhiệm vụ được Quốc hội giao.

2. Về nội dung văn bản

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát dự thảo Nghị định với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai, Luật Nhà ở và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tính khả thi của văn bản; trong đó, đề nghị lưu ý một số vấn đề sau:

2.1. Tại trang 4 dự thảo Tờ trình nêu Bộ Tài chính đã tổ chức rà soát các nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP để làm cơ sở đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, hồ sơ gửi lấy ý kiến không có báo cáo rà soát kèm theo nên Bộ Tư pháp không có cơ sở góp ý cụ thể về phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP để bảo đảm giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thời gian vừa qua, đồng bộ với các quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công...

2.2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo không quy định khoản 1 Điều 3a Nghị định số 151/2017/NĐ-CP về vật tiêu hao (được bổ sung tại khoản 2 Điều 1

dự thảo Nghị định), lý do: khái niệm “*vật tiêu hao*” đã được quy định tại khoản 1 Điều 112 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu làm rõ “*trường hợp áp dụng*” quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định), khoản 3 Điều 4 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định) và khoản 2 Điều 23 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định) để bảo đảm minh bạch, thuận tiện trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.4. Về việc xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc (khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng, khách quan ưu, nhược điểm của từng phương án để có cơ sở lựa chọn phương án tối ưu nhất theo nhiệm vụ Quốc hội giao.

2.5. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định bảo đảm quyền lợi của người thứ ba ngay tình trong trường hợp thu hồi, bán, điều chuyển tài sản công.

2.6. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc bổ sung quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan có trách nhiệm xây dựng, thẩm định dự toán (bên cạnh trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán) của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của địa phương tại Điều 73 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP để các địa phương thuận tiện trong việc triển khai thực hiện.

2.7. Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định bãi bỏ các Điều 14, 15, 16, 40 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP nhưng không nêu lý do bãi bỏ. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung, làm rõ.

2.8. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lập bảng so sánh, trong đó nêu rõ: (i) quy định hiện hành của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; (ii) quy định sửa đổi, bổ sung tương ứng; (iii) lý do sửa đổi, bổ sung.

3. Về trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản

3.1. Dự thảo Nghị định bổ sung nhiều quy định mới, cụ thể hóa quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung đánh giá tác động của chính sách theo quy định tại điểm a1 khoản 2 Điều 90 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

3.2. Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa

đổi, bổ sung năm 2020).

3.3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại dự thảo Nghị định để bảo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

3.4. Đề bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn sau khi được ban hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, xin gửi Bộ Tài chính tham khảo./. *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để b/c);
- PVT Lê Đại Hải (để biết);
- Lưu: VT, PLDSKT (PLKTTH, Hà).

TR. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ



Nguyễn Thanh Tú

K

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9621 /BGTVT-TC

Hà Nội, ngày 20 tháng 09 năm 2022

V/v dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG	
ĐẾN	Số: 12.56.2
Ngày: 20-09-2022	
Chuyên viên: 1/2	Phúc
Số và ký hiệu hồ sơ:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Chuyên viên: 1/2 Phúc
Số và ký hiệu hồ sơ: 12.56.2

Phúc đáp Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (dự thảo Nghị định), trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) có ý kiến đối với dự thảo Nghị định như sau:

1. Ý kiến chung:

Đối với các quy định “*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định...*” liên quan đến tài sản công, đề nghị bổ sung tiêu chí “*phân cấp thẩm quyền quyết định*” để đảm bảo áp dụng thống nhất giữa các bộ, ngành.

2. Ý kiến cụ thể:

2.1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông là tài sản công, được quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tại khoản 1 Điều 80 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, quy định 05 phương thức khai thác, trong đó có phương thức “*chuyển nhượng quyền thu phí*” và “*phương thức khác theo quy định của pháp luật*”. Tại khoản 1 Điều 82 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “*Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng là việc Nhà nước chuyển giao quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng cho tổ chức, cá nhân thực hiện trong một thời hạn nhất định theo hợp đồng để nhận một khoản tiền tương ứng*”.

Trong khi đó, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) có quy định về Hợp đồng dự án PPP bao gồm hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (hợp đồng O&M) đối với dự án theo hình thức hợp đồng O&M (theo Luật PPP), tại điểm d khoản 1 Điều 45 Luật PPP quy định: “*Hợp đồng O&M là hợp đồng mà nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP được nhượng quyền để kinh doanh, quản lý một phần hoặc toàn bộ công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có trong thời hạn nhất định; hết thời hạn, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chấm dứt hợp đồng*”.

Như vậy, chưa phân biệt sự khác nhau giữa phương thức khai thác theo hợp đồng O&M và phương thức “*chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng*” hoặc “*phương thức khác*”. Do mỗi phương thức khai thác chịu sự điều chỉnh của các luật khác nhau, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định để việc thực hiện được thuận lợi.

2.2. Khoản 1 Điều 84 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: "*Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng là việc Nhà nước chuyển giao trong một thời gian nhất định quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản theo hợp đồng để nhận một khoản tiền tương ứng*" và "*được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản*".

Việc lựa chọn nhà đầu tư theo phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản, do đó cần lựa chọn nhà đầu tư có năng lực đảm bảo triển khai đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản theo quy định. Vì vậy đề nghị nghiên cứu, rà soát lại việc quy định thực hiện theo quy định về đấu giá tài sản đối với phương thức khai thác này.

2.3. Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: "*Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%*", đề nghị điều chỉnh: "*Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí trực tiếp có liên quan đến việc tổ chức khai thác tài sản công, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để bổ sung nguồn chi thường xuyên hàng năm cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%*".

Lý do: Cần quy định cụ thể về việc sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản công sau khi trừ đi các chi phí trực tiếp có liên quan đảm bảo thuận lợi khi áp dụng thực hiện.

2.4. Khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: "*Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này) được quy định như sau: a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thu hồi: trụ sở làm việc của các cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý; tài sản không phải là trụ sở làm việc của các cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý phải thu hồi nhưng bộ, cơ quan trung ương không thu hồi; trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc địa phương quản lý phải thu hồi nhưng địa phương không thu hồi*", tuy nhiên chưa rõ trong trường hợp này có phải thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công hay không (hiện nay là Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021).

2.5. Khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định "*điều chuyển tài sản công sang doanh nghiệp có vốn nhà nước*", tuy nhiên chưa rõ người có thẩm quyền Quyết định điều chuyển tài sản công cho doanh nghiệp, đề nghị có quy định, hướng dẫn.

Đối với tài sản tiếp nhận từ dự án BOT chuyển giao về cho nhà nước và "*điều chuyển cho doanh nghiệp có vốn nhà nước*" để tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, do trong thời gian trình cấp có thẩm quyền Quyết định điều chuyển cho doanh nghiệp, các tài sản này vẫn cần quản lý, vận hành, khai thác sẽ phát sinh các chi phí liên quan mà cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành không thể trực tiếp khai thác (như trường hợp chỉ có doanh nghiệp đủ điều kiện quản lý khai thác như tài sản bảo đảm hoạt động bay, hiện nay do Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam quản lý, khai

cấp có thẩm quyền Quyết định chấp thuận, do vậy, đề nghị quy định cụ thể việc quản lý, khai thác (do liên quan đến nguồn thu và chi phí quản lý, khai thác tài sản) trong thời gian từ khi tiếp nhận tài sản đến khi được cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển cho doanh nghiệp có vốn nhà nước và thực hiện bàn giao, tiếp nhận.

2.6. Khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định về xác định giá khởi điểm, đề nghị cân nhắc Phương án 2 để đảm bảo đầy đủ, bao quát các trường hợp thực tế khi thực hiện và cũng phù hợp với quy định về “bảng giá đất” của Luật Đất đai sửa đổi trong thời gian tới.

2.7. Khoản 23 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: *"Việc chuyển giao tài sản công là công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo quy định của Chính phủ về chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam"* đề nghị sửa thành: *"Việc chuyển giao tài sản công là công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam."*

Lý do: Hiện nay, việc chuyển giao tài sản công là công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý.

2.8. Khoản 31 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: *"Cho thuê theo hình thức niêm yết giá áp dụng trong các trường hợp sau: Tài sản là phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị trong thời gian dưới 30 ngày; cho thuê từng hạng mục thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp (hội trường, phòng họp, phòng hội thảo, phòng thí nghiệm, phòng điều trị...) trong thời gian dưới 30 ngày"*. Đề nghị cân nhắc về thời gian cho thuê theo hình thức niêm yết giá để đảm bảo phù hợp với thời gian triển khai, hoàn thành các thủ tục cho thuê tài sản công theo hình thức đấu giá.

2.9. Khoản 42 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị quy định cụ thể đơn vị có trách nhiệm xử lý vật tư, vật liệu thu hồi (cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản hay Chủ đầu tư thực hiện dự án) trong quá trình thực hiện dự án đối với trường hợp tài sản là công trình gắn liền với đất được bàn giao cho Chủ đầu tư (không phải là cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản) để thực hiện dự án.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Lâm;
- Lưu: VT, TC (Đức).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Danh Huy

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3859/BNG-QTTV

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Hà Nội, ngày 13 tháng 09 năm 2022

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 12222
Ngày:	16-09-2022
UK	

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: QĐ.75.085....
Ngày:	16-09-2022
Chuyên:
Số:
Ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công

Phúc công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Quý Bộ về góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Ngoại giao về cơ bản nhất trí với nội dung Tờ trình và có một số ý kiến bổ sung sau:

1. Đối với cơ quan nhà nước:

- Tại Khoản 2 Điều 1 Dự thảo bổ sung Điều 3a (trang 1): Đề nghị Quý Bộ cân nhắc, bổ sung cụ thể giá, thẩm quyền quyết định và trình tự, thủ tục mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước; cụ thể: thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quyết định mua vật tiêu hao có giá trị từ bao nhiêu; Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định mua vật tiêu hao có giá trị bao nhiêu.

- Tại Khoản 3 Điều 3a Dự thảo (trang 1) quy định “3. Người đứng đầu cơ quan nhà nước có trách nhiệm ban hành quy định về quản lý, bảo quản, theo dõi việc mua sắm, sử dụng vật tiêu hao trong Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan để làm cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng, bảo đảm không để thất thoát, lãng phí”: Đề nghị giải thích rõ việc “ban hành quy định” có phải là ban hành văn bản quy phạm pháp luật hay dưới hình thức văn bản như thế nào? Nếu là văn bản quy phạm pháp luật thì phải đánh giá sự phù hợp về thẩm quyền của “người đứng đầu cơ quan nhà nước” ban hành quy định với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các pháp luật có liên quan.

- Tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12b Dự thảo (trang 5) quy định “đ) Tài sản khác theo quy định của pháp luật”: Đề nghị dẫn chứng cụ thể tài sản khác theo quy định của pháp luật nào?

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tại Khoản 5 Điều 47 Dự thảo (trang 25) quy định “đơn vị sự nghiệp công có trách nhiệm hạch toán tài sản đơn vị góp vào và phân tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm tương ứng với phần vốn góp của đơn vị sự nghiệp công”: Đề nghị

hướng dẫn rõ hai trường hợp liên doanh, liên kết hình thành và không hình thành pháp nhân mới.

- Tại Khoản 6 Điều 47 Dự thảo (trang 25): Đề nghị giải thích rõ “*công trình sự nghiệp*” là công trình như thế nào và được hình thành từ nguồn nào?

Đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, bổ sung thêm các nội dung sau: “giao tài sản bằng hiện vật cho đơn vị sự nghiệp công”; “xử lý tài sản công trong trường hợp sát nhập/hợp nhất/chia tách/giải thể tại đơn vị sự nghiệp công” và “quy định phân cấp thẩm quyền cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công được giao quản lý, sử dụng tài sản công quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản công không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định do đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng”. Do các nội dung này đều được quy định rõ đối với cơ quan nhà nước nhưng không có quy định đối với đơn vị sự nghiệp công.

- Đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, bổ sung về việc xử lý số tiền thu được từ khai thác tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công.

Tại Khoản 4 Điều 54 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định “*đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và tài sản công khác để khai thác theo quy định; việc quản lý, sử dụng số tiền thu được thực hiện theo quy định của pháp luật*”. Tuy nhiên, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Thông tư số 144/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 151/2017 không quy định nội dung này. Trong khi tại Khoản 7 Điều 1 Dự thảo bổ sung Điều 12b (trang 5) lại quy định rõ về việc xử lý số tiền thu được từ khai thác tài sản công tại các cơ quan nhà nước.

3. Các nội dung khác:

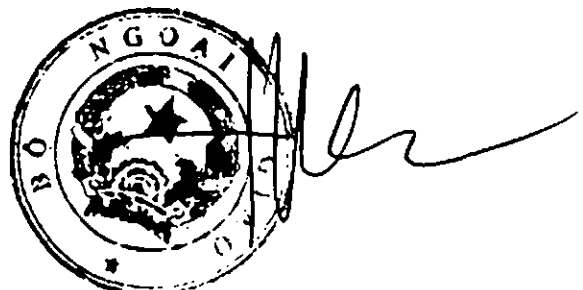
Tại Khoản 15 Điều 1 Dự thảo sửa đổi khoản 2, khoản 6 Điều 24 (trang 12): Bộ Ngoại giao lựa chọn phương án 2 vì phương án 2 đã quy định giá khởi điểm trong các hình thức chuyển nhượng, cho thuê tài sản công; đảm bảo được lợi ích tài chính của Nhà nước khi thực hiện điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định của pháp luật.

Bộ Ngoại giao xin trân trọng trao đổi đề Quý Bộ tổng hợp./. *vy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, QTTV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6237/BKHĐT-TCTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
151/2017/NĐ-CP.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 11.6.57
Ngày:	07-09-2022
Chuyên:	1/2
Số và ký hiệu HS:	Phúc đáp

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Tài chính về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Về việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công

Việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công đã được quy định cụ thể tại Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, do đó, đề nghị chỉnh sửa khoản 1 Điều 12a (được bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) như sau: "*Việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định này và các pháp luật có liên quan.*"

2. Về thẩm quyền tổ chức bán tài sản công là đất đai và tài sản gắn liền với đất

Khoản 3 Điều 23 (được sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 của dự thảo Nghị định) quy định: "*Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán tài sản công quyết định giao cơ quan nhà nước có tài sản công hoặc cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công tổ chức bán tài sản công*". Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất: "*Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất là Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc cơ quan, tổ chức có chức năng được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất*". Như vậy, đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa rõ có được phép hay không được phép tổ chức bán tài sản công là đất đai và tài sản gắn liền với đất, do đó, đề nghị quy định rõ về chủ thể được tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

3. Về giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Bộ Kế hoạch và Đầu tư lựa chọn phương án 2 tại khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định, việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau

(trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê) để đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị.

4. Về thẩm quyền quyết định thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công, tại khoản 18, khoản 21, khoản 22 Điều 1 dự thảo Nghị định, đề nghị quy định rõ về “*tài sản công không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định*” nhằm tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

5. Một số góp ý khác

- Tại điểm 3 Điều 3a được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định, đề nghị chỉnh sửa như sau: “*Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm ban hành quy định về quản lý, bảo quản, theo dõi việc mua sắm, sử dụng vật liệu tiêu hao trong Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị để làm cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng, bảo đảm không để thất thoát, lãng phí*” để đảm bảo thống nhất với khoản 1 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Tại một số khoản tại Điều 1 dự thảo Nghị định, đề nghị rà soát, chỉnh sửa quy định về thời hạn có ý kiến đối với các hồ sơ thành thời hạn tính theo ngày làm việc, ví dụ: “*Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ...*”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gửi Bộ Tài chính để nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: VPB, TCTK, PTDN, CLPT, TTDB;
- Lưu: VP, Vụ TCTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Phương

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5880 /BNN-TC

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2022

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi bổ

thêm một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
ĐẾN Số: <i>11827</i>
Ngày: 09-09-2022
Chuyên viên: <i>[Signature]</i> Phúc đáp
Số và ký hiệu: <i>11827</i> về việc lấy ý kiến

Kính gửi: Bộ Tài chính

Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (*Dự thảo*); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung của Dự thảo
2. Một số nội dung góp ý hoàn thiện Dự thảo:

- Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 151/2017/NĐ-CP có 44 Điều được sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ 8 Điều, hàm lượng thay đổi trong Nghị định khá lớn. Do đó, Ban soạn thảo có thể xem xét ban hành Nghị định thay thế để thuận tiện cho các đơn vị thực hiện.

- Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công về phân loại tài sản có quy định “tài nguyên rừng là tài sản công”. Do đó, đề nghị xem xét bổ sung các nội dung hướng dẫn về xử lý, thanh lý tài sản công đối với các loại tài sản có tính chất đặc thù như tài nguyên rừng.

Ngoài ra, một số loại tài sản công đặc thù cần phải được xử lý theo quy định riêng của pháp luật chuyên ngành nhưng chưa có quy định loại trừ hoặc dẫn chiếu, dẫn đến lúng túng trong thực hiện như: vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, các sản phẩm cơ yếu...

- Đối với việc kiểm kê tài sản

Đề nghị bổ sung quy định về xử lý tài sản trong trường hợp phát hiện thừa khi kiểm kê hoặc tài sản không còn hoặc thiếu hồ sơ về tài sản.

- Tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 1 (sửa đổi khoản 4 Điều và khoản 3 Điều 4): đề nghị xem xét việc quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản và thuê tài sản trong cùng cấp (tỉnh, huyện) có 02 chủ thể quyết định (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện).

- Tại Khoản 6, Điều 1 (bổ sung Điều 12a):

+ Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung: (i) “Trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, cơ quan, người có thẩm quyền chưa ban hành quy định, chế độ, tiêu chuẩn,

định mức kinh tế - kỹ thuật ***bảo dưỡng bảo trì***, sửa chữa đối với tài sản công...”;
 (ii) “Vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình ***bảo dưỡng bảo trì***, sửa chữa tài sản công nếu có thể tiếp tục sử dụng thì cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản được tiếp tục sử dụng”.

- Tại Khoản 7 Điều 1 (bổ sung Điều 12b):

+ Đề nghị chỉnh sửa: “Cho tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ thiết yếu cho cán bộ, công chức của cơ quan nhà nước và khách đến công tác. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công được thực hiện ***hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản***. Bộ Tài chính hướng dẫn trường hợp áp dụng đấu thầu và trường hợp áp dụng đấu giá”.

- Tại Khoản 15 Điều 1 (sửa đổi Điều 24)

+ Dự thảo có thể xem xét trường hợp xác định giá khởi điểm theo thẩm định giá và phù hợp giá trị thị trường, đồng thời không thấp hơn đơn giá cho thuê đất, khung giá đất theo quy hoạch địa phương.

Dự thảo cần xác định chính xác giá khởi điểm để các đơn vị triển khai thực hiện, không sử dụng các từ ngữ chung chung.

Cần xác định cụ thể các trường hợp thực hiện đấu giá tài sản qua Hệ thống giao dịch điện tử tài sản công.

- Tại Khoản 22 (bổ sung Điều 35)

Dự thảo có thể xem xét quy định cụ thể đơn vị nhận điều chuyển do một đơn vị cấp trên có thể có đơn vị cấp dưới.

- Tại Khoản 27

Tại Điểm 2: đơn vị sự nghiệp được tự thực hiện khai thác tài sản công chưa đồng nhất với Điểm 3, theo đó đơn vị sự nghiệp công lập phải lập Đề án sử dụng tài sản công để cho thuê, liên doanh, liên kết và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định.

- Tại Khoản 28

Tại Điểm 2 cần quy định rõ đối tượng là đất không bao gồm tài sản gắn liền với đất. Nếu quy định bao gồm cả tài sản gắn liền với đất mà tiền thuê không có nguồn gốc từ NSNN thì rất khó cho các đơn vị sự nghiệp thực hiện.

Tại Điểm 3, việc xác định tiền thuê đất bằng 5% doanh thu chưa phù hợp với thực tế do doanh thu có thể lớn nhưng lợi nhuận của đơn vị thấp, việc quy định tỷ lệ có thể gây khó khăn cho đơn vị.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c) ;
- Lưu: VT, TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH**



Nguyễn Văn Hà
Nguyễn Văn Hà



Bộ Xây dựng
26-09-2022
16:22:20 +07:00

BỘ XÂY DỰNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4298** /BXD-KHTC

Hà Nội, ngày **27** tháng **9** năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

định số **151/2017/NĐ-CP** ngày **26/12/2017** của Chính phủ

ĐẾN	Số: 4298
Ngày:	27-09-2022
Chuyên:	<i>UK</i>
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Xây dựng nhận được các văn bản của Bộ Tài chính: số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 và số 39/QLCS-VP ngày 16/8/2022 về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Tại trang 8,9, sửa đổi khoản 2, bổ sung khoản 6, khoản 7 Điều 21 của dự thảo, đề nghị sửa là "... theo quy định tại Điều 21 của Nghị định này....". Vì trong dự thảo không sửa đổi, bổ sung Điều 20.

2. Tại trang 12, sửa đổi khoản 2, khoản 6 Điều 24 của dự thảo: Bán tài sản công theo hình thức đấu giá: Bộ Xây dựng đề nghị lựa chọn phương án 2. Tuy nhiên, đề nghị quy định rõ thời điểm phê duyệt giá khởi điểm trước ngày tổ chức đấu giá bán tài sản là bao nhiêu ngày để đảm bảo giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất phù hợp và sát với giá chuyển nhượng trên thị trường nhất. Trong trường hợp quá thời gian quy định chưa tiến hành đấu giá quyền sử dụng đất xác định lại giá khởi điểm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhằm tránh thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

3. Tại trang 16, bổ sung Điều 35a của dự thảo: Chuyển giao tài sản công, đề nghị bổ sung:

- Quy định đối với việc chuyển giao tài sản công là trụ sở làm việc và các tài sản khác về địa phương quản lý, sử dụng cho địa phương quản lý, sử dụng; tránh trường hợp khi có quyết định chuyển giao của cơ quan có thẩm quyền nhưng địa phương không nhận bàn giao tài sản.

- Quy định đối với việc tạm giao tài sản công cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần có vốn nhà nước trong thời gian ngắn hạn để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, nhiệm vụ cấp thiết. Trong đó, quy định rõ các tài sản được ghi và không được ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo thống nhất với quy định của

pháp luật về doanh nghiệp; đồng thời, quy định chi tiết trình tự thủ tục bàn giao lại cho nhà nước đối với trường hợp này khi doanh nghiệp hoàn thành nhiệm vụ.

4. Tại trang 19, bổ sung Điều 42a của dự thảo: Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết: Đề nghị bổ sung quy định đối với hình thức liên doanh, liên kết *khi lập đề án liên doanh, liên kết phải xây dựng phương án xử lý tài sản sau khi kết thúc thời gian liên doanh, liên kết*, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; *xác định rõ nguồn vốn đầu tư xây dựng, phương án phân chia lợi nhuận trong thời gian khai thác dự án*.

5. Tại trang 22, sửa đổi khoản 2c, khoản 3 Điều 42: Quản lý, sử dụng tài sản gắn liền với đất và giá trị quyền sử dụng đất tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết, đề nghị sửa là “Đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất *thu tiền thuê đất một lần không phải trả tiền thuê đất trong thời gian thuê*”.

6. Tại trang 35, Phụ lục 01, khoản 2.1a, mục II: Nội dung chủ yếu của Đề án, đề nghị bổ sung phương pháp xác định:

- *Giá trị TH1*: Phần giá trị thương hiệu được sử dụng vào mục đích kinh doanh/cho thuê/liên doanh, liên kết.

- *Giá trị TH*: Giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập.

Trên đây là ý kiến góp ý của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Tài chính xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
X. Á THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Sinh

BỘ NỘI VỤ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

k

Số: 4865/BNV-KHTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2022

V/v tham gia góp ý về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
Số: 13332
ĐẾN
Ngày: 03-10-2022
Chuyên: VP
Số và ký hiệu: ~~Chinh về việc~~

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, qua nghiên cứu, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Cơ bản thống nhất về nội dung dự thảo, ngoài ra, Bộ Nội vụ có một số ý kiến tham gia, cụ thể:

1. Đề nghị sắp xếp lại: Tại Điều 1 dự thảo, khoản 8 “Sửa đổi khoản 1 Điều 11” lên trước khoản 6 “Bổ sung Điều 12a” và khoản 7 “Bổ sung Điều 12b” cho phù hợp với thứ tự sửa đổi, bổ sung các Điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

2. Tại điểm 1 khoản 7 “Khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước” Điều 1 trong nội dung dự thảo, đề nghị quy định cụ thể thêm một số trường hợp phổ biến khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, ví dụ như: cây ATM, màn hình led tại tường trụ sở hoặc thang máy để thông tin tuyên truyền kết hợp quảng cáo, đặt trạm phát sóng BTS (ngoài nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe).

3. Đề nghị rà soát lại nội dung khoản 44 Điều 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định để bảo đảm sự thống nhất: Khoản 44 Điều 1 quy định “Sửa đổi khoản 1 Điều 98”, tuy nhiên điểm a khoản 2 Điều 3 lại quy định “Bãi bỏ quy định tại các Điều 14,15...98,99 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP”.

4. Xem xét lại cụm từ “Điều 35b Nghị định này” tại khoản 1 điều 2 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Trọng Thừa;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



R

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4039/BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

V/v ý kiến tham gia bổ sung đối với dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

ĐẾN Số: 143/11

Ngày: 18-10-2022

Cục Quản lý Công sản

Số: 3708/BVHTTDL-KHTC

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 3708/BVHTTDL-KHTC gửi Bộ Tài chính tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ (gọi tắt là dự thảo Nghị định).

Ngày 04 tháng 10 năm 2022, Cục Quản lý Công sản (Bộ Tài chính) có buổi làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự thảo Nghị định. Căn cứ nội dung làm việc, trao đổi với Cục Quản lý Công sản, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia ý kiến bổ sung đối với dự thảo Nghị định như sau:

1. Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 12b của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Đề nghị quy định cụ thể khái niệm “*cơ quan nhà nước*” và khái niệm “*dịch vụ thiết yếu*” để đồng bộ quy định với pháp luật hiện hành đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Khoản 28 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 42a của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Theo nội dung dự thảo Nghị định “*c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:*

- *Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, điện ảnh và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;*

- *Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách tham quan, tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.*

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị sửa đổi nội dung “*chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị*” tại dự thảo thành “*chức năng, nhiệm vụ của đơn vị*” để phù hợp với quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan thẩm quyền ban hành và tương đồng với nội dung quy định đối với các lĩnh vực

3. Khoản 29 Điều 1 dự thảo Nghị định (Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Theo nội dung dự thảo Nghị định “b) Trường hợp sử dụng một phần tài sản gắn liền với một diện tích đất cụ thể vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết hoặc sử dụng tài sản vừa để phục vụ nhiệm vụ chính trị vừa sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì tiền thuê đất được xác định bằng 5% doanh thu từ hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết”

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị sửa tiền thuê đất được xác định bằng 2% doanh thu từ hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

Lý do: Trong trường hợp sử dụng một phần tài sản gắn liền với một diện tích đất cụ thể vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết hoặc sử dụng tài sản vừa để phục vụ nhiệm vụ chính trị vừa sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết chủ yếu chi sử dụng công suất còn dư của tài sản, nhiều trường hợp thời gian không thường xuyên ổn định, có thể ngắn (tuần, tháng), do vậy tiền thuê đất được xác định bằng 5% doanh thu là cao. Qua thực tế, tiền thuê đất bình quân chiếm khoảng 2% doanh thu từ hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên kết.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trịnh Thị Thùy (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC (2), TA.05

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH**



Lê Hồng Phong

Số: 3708 /BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2022

V/v ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ

ĐẾN	Số: 13236
Ngày:	03-10-2022
Chức vụ:	LP
Số và ký hiệu hồ sơ:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07 tháng 9 năm 2022 và Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

1. Về kết cấu của Dự thảo Nghị định:

- Căn nhắc trình bày dự thảo Nghị định theo mẫu số 28 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó, thay Điều 2 bằng điều khoản bãi bỏ một số điều, khoản của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, đồng thời chuyển nội dung Điều 2 dự thảo Nghị định (điều khoản chuyên tiếp) về Điều 3 và chuyển khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định về Điều 2.

- Căn nhắc rà soát, sắp xếp lại trật tự các điều, khoản, đồng thời xác định cụ thể vị trí các điều, khoản được bổ sung mới (ví dụ khoản 6, khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định bổ sung Điều 12a, Điều 12b, sau đó đến khoản 8 mới quy định sửa đổi khoản 1 Điều 11, bổ sung Điều 3a vào trước hay sau Điều 3; bổ sung Điều 12a, Điều 12b vào trước hay sau Điều 12 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP).

2. Về nội dung Dự thảo Nghị định:

2.1. Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Theo nội dung dự thảo, "*Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm có ý kiến bằng văn bản về trường hợp áp dụng*". Dự thảo cần làm rõ nội hàm của cụm từ "trường hợp áp dụng".

2.2. Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 3, bổ sung khoản 5 Điều 4 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Theo nội dung dự thảo "*Việc thuế tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước quy định tại Điều này không bao gồm thuế dịch vụ công nghệ thông tin và các*

dịch vụ khác phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước". Cơ quan chủ trì soạn thảo cần xem xét lại quy định này.

Lý do: Theo Bộ luật Dân sự, "*Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản*" (khoản 1 Điều 105) và "*Đối tượng của hợp đồng dịch vụ là công việc có thể thực hiện được, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội*" (Điều 514). Bên cạnh đó, Luật Giá quy định "*Dịch vụ là hàng hóa có tính vô hình, quá trình sản xuất và tiêu dùng không tách rời nhau, bao gồm các loại dịch vụ trong hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam theo quy định của pháp luật*". Như vậy, quy định theo hướng "*tài sản không bao gồm dịch vụ...*" tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định là không cần thiết vì "*tài sản*" và "*dịch vụ*" là hai khái niệm độc lập với nhau, tài sản không bao gồm bất cứ loại dịch vụ nào.

2.3. Sửa đổi Điều 10 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP về sử dụng chung tài sản công:

Cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc mở rộng phạm vi của tài sản công được sử dụng chung quy định tại Điều 10 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (Hội trường; Ô tô, tàu, thuyền và các phương tiện vận tải khác) do đặc thù của một số đơn vị, không chỉ có các tài sản quy định tại khoản 1, Điều 10 mà còn một số loại tài sản khác (máy móc, trang thiết bị, công trình, sân bãi tập luyện ...) có thể sử dụng chung việc mở rộng phạm vi góp phần đảm bảo điều kiện hoạt động cho đơn vị được sử dụng chung tài sản công khi chưa được nhà nước đầu tư, trang bị đủ theo tiêu chuẩn, định mức và tăng hiệu suất khai thác của tài sản.

2.4. Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 12a của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Cần xem xét lại căn cứ pháp lý để quy định chi tiết về bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công trong dự thảo Nghị định. Lý do: Vấn đề bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được quy định tại Điều 39 (Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công tại cơ quan nhà nước) và Điều 60 (Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tuy nhiên, tại các Điều 39, Điều 60 cũng như các điều, khoản khác trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công không có quy định giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.

2.5. Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 12b của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

- Cần xem xét quy định rõ về khai thác tài sản công; cho tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công để phân biệt với khái niệm kinh doanh, cho thuê tài sản công.

- Đề nghị sửa nội dung "*Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước (nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe)*" thành "*Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước được người có thẩm quyền phê duyệt và phục vụ công chức, viên chức, người lao động, khách đến giao dịch, công tác (gồm nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động)*"

- Đề nghị sửa nội dung "Việc khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước nhằm bảo đảm các nhu cầu thiết yếu cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước và khách đến công tác" thành "Việc khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và phục vụ công chức, viên chức, người lao động, khách đến giao dịch, công tác (gồm nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe, máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động).

- Đề nghị bỏ nội dung quy định về "Thẩm quyền quyết định khai thác" do tài sản công được sử dụng vào phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước đã được quy định cụ thể là nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe và máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động (đã đề xuất bổ sung trên đây).

- Đề nghị sửa nội dung "Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản này xem xét, quyết định việc khai thác tài sản công" thành "Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thực hiện việc khai thác tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định này".

- Đề nghị sửa nội dung "Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%" thành "Số tiền cơ quan nhà nước thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan và nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%."

2.6. Khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 2, khoản 6 Điều 24 của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP):

Đề nghị chọn Phương án 2: Giá khởi điểm của tài sản trên đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại; giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm) hoặc giá trị quyền sử dụng đất (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê) theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác định phù hợp với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất phổ biến trên thị trường theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy định của pháp luật về xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất. Trường hợp thời điểm xác định giá khởi điểm khác với thời điểm có quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì giá khởi điểm được xác định tại thời điểm định giá.

2.7. Khoản 16 Điều 1 dự thảo Nghị định (Sửa đổi khoản 1 Điều 26 của

Nên cân nhắc quy định bán tài sản công khai theo hình thức niêm yết giá được áp dụng trong trường hợp thỏa mãn đồng thời 02 (hai) điều kiện: có nguyên giá theo sổ kế toán dưới 250 triệu đồng/01 đối tượng ghi sổ kế toán (sau đây gọi là 01 đơn vị tài sản) và giá trị đánh giá lại từ 10 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng/01 đơn vị tài sản

2.8. Khoản 23 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 35a)

Đề nghị sửa nội dung: *Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này quyết định chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị không phù hợp* thành *" Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều này quyết định chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị không phù hợp"*.

2.9. Khoản 24 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 35b):

Theo nội dung dự thảo *"Trường hợp cơ quan nhà nước (pháp nhân cũ) đã chấm dứt hoạt động... hoặc giao cho cơ quan quản lý cấp trên thực hiện các công việc còn lại...; cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm theo dõi tài sản, không hạch toán vào tài sản được giao quản lý, sử dụng của cơ quan"*.

Đề nghị nghiên cứu quy định rõ hơn về việc sau khi xử lý, kết quả xử lý sẽ giao cho pháp nhân mới hoặc đơn vị nào hạch toán.

2.10. Bổ sung mới Điều 41a (Tài sản công được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao):

Tài sản công được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao (bao gồm cả thực hiện nhiệm vụ chính theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị) là tài sản công được sử dụng để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho các đối tượng thuộc phạm vi phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động phòng bệnh, khám, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo trong lĩnh vực y tế và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM , máy bán hàng tự động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, khai thác các sản phẩm trong lĩnh vực y tế; giặt là, khử khuẩn, vệ sinh; dịch vụ lưu trú cho người nhà bệnh nhân.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động giảng dạy, học tập, thực hành, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, khai thác giáo trình, tài liệu tham khảo, sách, báo, ấn phẩm và các thiết bị đồ dùng học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của giáo viên, học sinh, sinh viên; cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể chất cho học sinh, sinh viên; nhà lưu trú cho học viên.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, điện ảnh và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách tham quan, tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; khai thác các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ chính của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

d) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động sản xuất, xuất bản, phát hành các ấn phẩm thông tin, báo chí, tạp chí, chương trình phát thanh, truyền hình và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: quảng cáo; cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác.

đ) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác.

động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, khai thác các sản phẩm khoa học và công nghệ là kết quả, sản phẩm nghiên cứu của đơn vị, các sản phẩm khoa học và công nghệ liên quan trực tiếp đến lĩnh vực nghiên cứu của đơn vị.

e) Đối với đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là các hoạt động theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe máy rút tiền tự động ATM, máy bán hàng tự động cho cán bộ, công nhân viên của đơn vị, khách đến giao dịch công tác.

2.11. Bổ sung mới Điều 41b về khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (hướng dẫn Khoản 4 Điều 54 Luật quản lý sử dụng tài sản công):

1. Danh mục tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được khai thác:

a) Nhà ở công vụ;

b) Quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền phần mềm ứng dụng;

c) Cơ sở dữ liệu;

d) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Điều 41a.

đ) Tài sản khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc khai thác nhà ở công vụ được thực hiện theo quy định của Chính phủ về nhà ở.

3. Việc khai thác quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền phần mềm ứng dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

4. Việc khai thác Cơ sở dữ liệu được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Việc khai thác Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập được người có thẩm quyền phê duyệt và phục vụ công chức, viên chức, người lao động, khách đến giao dịch, công tác:

a) Hình thức khai thác:

- đơn vị sự nghiệp công lập tự tổ chức khai thác tài sản công nhằm cung cấp các dịch vụ phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập được người có thẩm quyền phê duyệt và phục vụ công chức, viên chức, người lao động, khách đến giao dịch, công tác. Giá dịch vụ được thực hiện theo bảng giá của Nhà nước (đối với các sản phẩm, dịch vụ thuộc trường hợp giá dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá) hoặc do Thủ tướng cơ quan nhà nước quyết định phù hợp với giá dịch vụ tương tự trên thị

trường (đối với các sản phẩm, dịch vụ không thuộc trường hợp giá dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá).

- Cho tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập được người có thẩm quyền phê duyệt và phục vụ công chức, viên chức, người lao động, khách đến giao dịch, công tác. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công được thực hiện theo hình thức đấu thầu hoặc đấu giá. Bộ Tài chính hướng dẫn trường hợp áp dụng đấu thầu và trường hợp áp dụng đấu giá. Việc đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Việc đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thực hiện việc khai thác tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định này.

c) Số tiền đơn vị sự nghiệp công lập thu được từ khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan và nộp thuế giá trị gia tăng, phần còn lại đơn vị sự nghiệp công lập được quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2.12. Bổ sung mới Điều 41c (Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết):

Tài sản công được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao (bao gồm cả thực hiện nhiệm vụ chính theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị) theo quy định tại Điều 41a nhưng không sử dụng hết công suất, đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng phục vụ các đối tượng ngoài phạm vi quy định tại Điều 41a thì được xác định là sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết và phải thực hiện theo quy định tại các Điều 55, 56, 57, 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Điều 42, 43, 44, 45, 46, 47 Nghị định này.

2.13. Bỏ Điều 42a của dự thảo Nghị định:

Bỏ Điều 42a của dự thảo Nghị định do đã quy định tại Điều 41a và 41b.

2.14. Khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định (Sửa đổi điểm c khoản 3, điểm e khoản 4 Điều 44):

Theo nội dung dự thảo “*Đề án sử dụng cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá từ 500 tỷ đồng trở lên/1 cơ sở hoặc phần cơ sở hoạt động sự nghiệp dự kiến sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê có nguyên giá từ 500 tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ trước khi phê duyệt đề án*”.

Đề nghị chỉnh sửa thành: “*Đề án sử dụng cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá từ 500 tỷ đồng trở lên/1 cơ sở hoặc phần cơ sở hoạt động sự nghiệp dự kiến sử dụng vào mục đích cho thuê có nguyên giá từ 500 tỷ đồng trở lên phải xin ý*

kiến của Thủ tướng Chính phủ trước khi phê duyệt đề án nếu thời gian dự kiến thuê, kinh doanh liên tục từ trên 30 ngày trở lên”.

Lý do: Thực tế tại một số đơn vị ngành thể dục thể thao, có các hạng mục (sân vận động, nhà thi đấu, bể bơi...) có nguyên giá trên 500 tỷ đồng, có phát sinh việc cho thuê cả hạng mục cho các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí... đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài công lập nhưng không liên tục, rời rạc, vì vậy nên quy định thêm thời gian cho thuê từ trên 30 ngày trở lên mới cần phải xin ý kiến Thủ tướng chính phủ.

2.15. Nội dung Đề án Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo dự thảo Nghị định:

Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa dự thảo mục 2.1. Phương án sử dụng tài sản công tại đơn vị thành “Việc xác định giá trị tài sản là thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập áp dụng trong trường hợp đơn vị sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh liên kết”. Lý do: hoạt động liên doanh liên kết liên quan đến cung cấp dịch vụ công cho xã hội, có liên quan đến thương hiệu của đơn vị sự nghiệp, thông thường có thời gian dài (năm) trong khi đó hoạt động kinh doanh cho thuê chủ yếu chỉ sử dụng công suất còn dư của tài sản, thời gian kinh doanh, cho thuê rất biến động, có thể rất ngắn (tuần, tháng), việc tính toán giá trị thương hiệu trong trường hợp kinh doanh, cho thuê sẽ phức tạp, dễ vướng mắc.

- Đề nghị dẫn chiếu quy định hiện hành hoặc bổ sung hướng dẫn về xác định giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập khi sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh liên kết.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC (2), TA.05

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trịnh Thị Thủy

Số: 4804 /BGDDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 09 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017
của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 12.9.2.49
Ngày:	28-09-2022
Chuyên viên:	A. J. C.
Số và ký hiệu HS:	Phúc đáp

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Sau khi nghiên cứu, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Ban soạn thảo rà soát và trình bày dự thảo Nghị định theo Mẫu số 28 Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: Sửa đổi Điều 2 dự thảo Nghị định theo hướng quy định bãi bỏ một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ và chuyển nội dung tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo Nghị định vào Điều này; chuyển nội dung tại Điều 2 dự thảo Nghị định sang Điều 3 dự thảo Nghị định.

2. Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính: Mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, thủ tục thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan nhà nước, thủ tục thu hồi tài sản công, thủ tục điều chuyển tài sản công, thủ tục bán tài sản công, ... Tuy nhiên tại hồ sơ chưa có nội dung đánh giá tác động của thủ tục hành chính nêu trên để thấy được sự cần thiết, hợp lý của từng thủ tục cần thiết phải sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo thực hiện đánh giá tác động của các thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

3. Đề nghị Ban soạn thảo rà soát nội dung quy định tại khoản 43 Điều 1 dự thảo với điểm a khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định. Lý do: Việc quy định bãi bỏ Điều 98 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP tại Điều 3 dự thảo chưa phù hợp, mâu thuẫn với khoản 43 Điều 1 dự thảo Nghị định.

4. Tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét, bổ sung nội dung về thời gian cho thuê tài sản tại nội dung chủ yếu của Quyết định thuê tài sản nhằm làm rõ thời hạn đơn vị được phép thuê tài sản.

5. Trong quá trình triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Bộ GDĐT có vướng mắc như sau: Khi xử lý tài sản công là xe ô tô đã quá thời gian sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các trường đại học có nhu cầu sử dụng xe ô tô làm mô hình mẫu để sinh viên nghiên cứu, học tập và thực hành. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 8 Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công chỉ quy định chung “hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật” và Nghị định 151/2017/NĐ-CP không hướng dẫn chi tiết khoản này. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định chi tiết khoản 8 Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công nhằm tháo gỡ vướng mắc cho các đơn vị, cụ thể hình thức, ví dụ: làm mô hình; dụng cụ thực hành, thực tập,...

6. Về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: Trong thực tế, nhiều đơn vị trong quá trình triển khai Đề án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị tiếp tục có nhu cầu sử dụng các tài sản chưa sử dụng hết công suất khác vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Tuy nhiên, tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung chưa quy định đơn vị phải lập Đề án mới hay có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Đề án đã được phê duyệt trước đó. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung nội dung quy định về cách thức thực hiện đối với trường hợp này.

7. Tại khoản 30 Điều 1 dự thảo Nghị định, trong trường hợp gia hạn hợp đồng cho thuê tài sản, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung các nội dung sau:

- Quy định về số lần tối đa được gia hạn cho thuê tài sản;
- Quy định thời gian gia hạn không vượt quá thời gian cho thuê lần đầu và thời hạn theo Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (*kể cả trong trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập thay đổi người đứng đầu*);
- Quy định về trách nhiệm báo cáo của đơn vị sự nghiệp công lập đối với cơ quan quản lý, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án về việc thực hiện gia hạn hợp đồng cho thuê;
- Quy định về phương án xử lý sau khi hết thời gian gia hạn hợp đồng thuê trong trường hợp hai bên tiếp tục có nhu cầu (nếu chỉ được gia hạn 1 lần).

8. Tại khoản 30 Điều 1 dự thảo Nghị định, trong trường hợp gia hạn hợp đồng cho thuê tài sản, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung nội dung quy định về trách nhiệm báo cáo của đơn vị sự nghiệp công lập đối với cơ quan quản lý, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án về việc thực hiện gia hạn hợp đồng cho thuê và bổ sung nội dung quy định về phương án xử lý sau khi hết thời gian gia hạn hợp đồng thuê trong trường hợp hai bên tiếp tục có nhu cầu.

9. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung quy định về nội dung chủ yếu hoặc mẫu Quyết định phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

10. Tại Mẫu số 02/TSC-ĐA của Phụ lục 01 của dự thảo Nghị định, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trong trường hợp cho thuê một phần tài sản (không cho thuê toàn bộ tài sản); xem xét, lồng ghép nội dung tại mục “đ) Phương án tài chính của việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” và mục “2.2. Đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” do trùng lặp về việc đánh giá dự kiến tổng doanh thu, chi phí; Bổ sung nội dung quy định về việc sử dụng số tiền từ chênh lệch thu – chi.

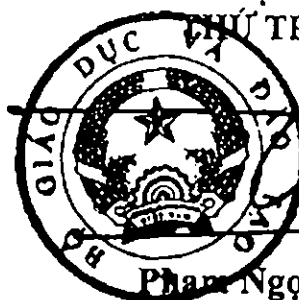
Trên đây là ý kiến góp ý của Bộ GDĐT, kính gửi Quý Cơ quan đề tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



Phạm Ngọc Thương

136/3



1
bởi: Bộ Công Thương
Số quan: Bộ Công Thương
Thời gian ký: 06.10.2022 10:00

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6103/BCT-TC

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 13656
Ngày:	07-10-2022
Chuyên viên:	UK
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Cục Quản lý công sản

Trả lời Công văn số 39/BTC-QLCS ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Cục Quản lý công sản về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Đối với nội dung "Xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc" (tại điểm 4 Mục IV của dự thảo tờ trình): đề nghị cơ quan chủ trì có đánh giá cụ thể cơ sở pháp lý cũng như thực tiễn khi đưa ra 02 phương án để có cơ sở lựa chọn: **Phương án 1:** Giữ như quy định hiện hành (chỉ thực hiện giao đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần khi bán trụ sở làm việc); **Phương án 2:** Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 24 theo hướng quy định bổ sung việc xác định giá khởi điểm cho trường hợp thực hiện cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sau khi bán trụ sở làm việc.
2. Hiện nay, một số đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng tài sản công để thành lập doanh nghiệp 100% vốn của đơn vị. Trong khi đó, Nghị định 151/2017/NĐ-CP không quy định cụ thể về các hình thức sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh mà chỉ quy định về các hình thức sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết, dẫn đến việc thiếu cơ sở pháp lý rõ ràng để cơ quan quản lý phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích thành lập doanh nghiệp 100% vốn để sản xuất, kinh doanh của đơn vị sự nghiệp.
3. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp 100% vốn của đơn vị sự nghiệp công lập hiện chưa được pháp luật quy định. Cụ thể, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật về quản lý đơn vị sự nghiệp hiện không có quy định rõ ràng, cụ thể về quản lý doanh nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp công lập như thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập; quản lý, sử dụng tài sản tại doanh nghiệp; quản lý vốn của đơn vị sự nghiệp; quản lý người đại diện, người quản lý của đơn vị sự nghiệp tại doanh nghiệp; xếp hạng, đánh giá doanh nghiệp,... Việc không có quy định điều chỉnh cụ thể như trên ảnh hưởng tới việc quản lý, sử dụng tài sản tại doanh nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp, gây vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước, cũng như cơ sở pháp lý thực hiện kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch đối với hoạt động của các doanh nghiệp này.

Do đó, đề nghị bổ sung quy định về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp do đơn vị sự nghiệp công lập thành lập từ nguồn tài sản của đơn vị.

4. Theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị sự nghiệp công lập đều xác định là tự chủ tài chính nhưng ở các mức độ khác nhau, không có quy định về đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính.

Do đó, đề nghị xem xét quy định về đơn vị sự nghiệp công lập chưa được tự chủ tài chính (bao gồm đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) tại điểm a, khoản 1 Điều 100; điểm a khoản 2 Điều 101 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản công để thống nhất với các văn bản pháp luật hiện hành.

5. Theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: *“trường hợp sau 2 lần tổ chức đấu giá không thành, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản tiếp tục trình người có thẩm quyền đã ra quyết định bán tài sản để xem xét, quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công để bán cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều này hoặc áp dụng hình thức xử lý khác theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định tại Nghị định này”*.

Tuy nhiên, đối với tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân chưa có hướng dẫn cụ thể hình thức xử lý khác ở đây là hình thức nào? (bán niêm yết/bán chỉ định), điều kiện áp dụng, trình tự, thủ tục đối với trường hợp này như thế nào, giá khởi điểm có được giảm hay vẫn giữ nguyên giá cũ.

Hiện nay, việc giảm giá khi bán chỉ áp dụng đối với trường hợp bán niêm yết theo khoản 8 Điều 26 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: *“Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định này xem xét, quyết định giảm giá bán tài sản để tổ chức bán lại theo nguyên tắc mỗi lần giảm không quá 10% giá niêm yết của lần trước liền kề”* mà không quy định việc giảm giá đối với trường hợp đấu giá lại. Do vậy, nếu vẫn giữ nguyên giá khởi điểm cao như ban đầu thì nguy cơ dẫn đến việc đấu giá lại không thành là rất cao.

Đối với lực lượng Quản lý thị trường, khi thực hiện đấu giá tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân, thù lao dịch vụ đấu giá được xác định theo cơ chế giá dịch vụ theo khung do Bộ tài chính quy định. Tuy nhiên, trên thực tế, khi đưa tài sản ra bán đấu giá đã phải qua rất nhiều công đoạn để định được giá khởi điểm như giám định, thẩm định. Vì vậy để đấu giá vượt lên so với giá khởi điểm là khó, thậm chí còn phải hạ giá nhiều lần mới bán được tài sản.

Phương án đề xuất: đối với tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân, quy định cụ thể đối với trường hợp sau 2 lần đấu giá không thành, giảm giá đối với trường hợp đấu giá lại.

6. Việc xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân (các phương án:

chuyên giao, bán, tiêu hủy) cần được xây dựng thành một văn bản khác do đối với tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân, nhất là tài sản vi phạm hành chính bị tịch thu gồm nhiều chủng loại, đa số không rõ nguồn gốc, xuất xứ, điều kiện lưu thông...nên việc xử lý tài sản giống như tài sản công là rất khó khăn trong thực hiện.

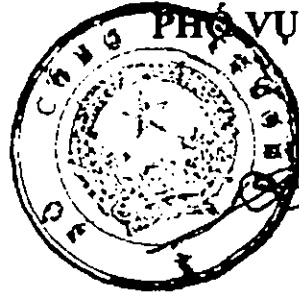
7. Đề nghị xem xét bổ sung thêm hình thức thanh lý tài sản công ngoài hình thức phá dỡ, hủy bỏ và bán thanh lý là làm mô hình dạy học. Thực tế hiện nay có những đơn vị sự nghiệp công lập (các trường cao đẳng, trung cấp,...) rất cần mô hình ô tô dạy học cho học sinh, sinh viên. Trên thị trường, giá bán 01 mô hình ô tô dạy học giá từ 200-300 triệu đồng.

Bộ Công Thương gửi Cục Quản lý công sản nghiên cứu, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đặng Hoàng An (để báo cáo);
- Lưu: VT, TC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
VÀ ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP
PHỤ VỤ TRƯỞNG



Đỗ Văn Côi

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ~~1099~~/LĐTĐBXH-KHTC

V/v tham gia dự thảo Nghị định của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN SỐ:	0084916-3ĐT
Ngày:	14-10-2022
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ:	14.15
Ngày:	17-10-2022
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Trả lời Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 và Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07/9/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:


1. Tại khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP về việc xác định giá khởi điểm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chọn phương án 1.

2. Hiện nay, việc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hạng mục công trình hoặc mua sắm, sửa chữa tài sản có giá trị không lớn nhưng phát sinh mang tính thường xuyên, đột xuất mà phải thực hiện theo Luật Đầu tư công như theo quy định tại Điều 3 và Điều 37 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP là khó khả thi, do vậy đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi "đối với việc mua sắm, sửa chữa tài sản, cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình có quy mô dưới 15 tỷ đồng" thì cơ quan/đơn vị sự nghiệp công lập không phải lập thành dự án đầu tư mà có cơ chế sử dụng nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để thực hiện đảm bảo tính kịp thời, linh hoạt và chủ động.

Đề nghị Quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KH-TC.

BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG

Le Tấn Dũng



**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ~~4099~~/LĐTBXH-KHTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

V/v tham gia dự thảo Nghị định của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ:	1416
Ngày:	17-10-2022
Chuyên:	VC
Số và ký hiệu:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Trả lời Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 và Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07/9/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Tại khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP về việc xác định giá khởi điểm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chọn phương án 1.


2. Hiện nay, việc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hạng mục công trình hoặc mua sắm, sửa chữa tài sản có giá trị không lớn nhưng phát sinh mang tính thường xuyên, đột xuất mà phải thực hiện theo Luật Đầu tư công như theo quy định tại Điều 3 và Điều 37 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP là khó khả thi, do vậy đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi "đối với việc mua sắm, sửa chữa tài sản, cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình có quy mô dưới 15 tỷ đồng" thì cơ quan/đơn vị sự nghiệp công lập không phải lập thành dự án đầu tư mà có cơ chế sử dụng nguồn chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để thực hiện đảm bảo tính kịp thời, linh hoạt và chủ động.

Đề nghị Quý Bộ tổng hợp./. *VC*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KH-TC.

KT BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG



VC

Le Tấn Dũng



2

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10494 /BTC-KHTC
V/v Tham gia ý kiến vào các dự

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

thảo Nghị định CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1.1.1.20
Ngày:	17 -10- 2022
Chức vụ:	TSĐT + VP
Họ tên:	Tham gia

Kính gửi: Bộ Tài chính.

ý kiến vào dự thảo nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 9336/BTC-QLCS ngày 16/9/2022, Công văn số 39/QLCS-VP ngày 16/8/2022, Công Văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

I. Đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Thống nhất về sự cần thiết về việc báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc sau hơn 04 năm triển khai thực hiện Nghị định. Tuy nhiên, hiện Bộ Tài chính không có tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện dự thảo nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

II. Đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:

1. Về việc bổ sung quy định liên quan đến việc mua sắm, thuê tài sản phục vụ hoạt động tại khoản 3, khoản 4 Điều 1 nêu: *... cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công tại khoản 2 khoản 3 Điều 19... có trách nhiệm ý kiến bằng văn bản về trường hợp áp dụng... của đề nghị mua sắm/ thuê tài sản... trong trường hợp việc mua sắm tài sản do Bộ trưởng... quyết định.*

Đề nghị đơn vị soạn thảo làm rõ khái niệm, cách hiểu của cụm từ “trường hợp áp dụng” bổ sung tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 nêu trên; theo đó cơ quan quản lý tài sản công có ý kiến về “trường hợp áp dụng” là có ý kiến về những nội dung gì? Ngoài ra, đề nghị bổ sung quy định về phương pháp xác định giá dự toán trong quyết định mua sắm, quyết định thuê tài sản làm căn cứ để các đơn vị thực hiện.

Đ. N. Lan

2. Về việc bổ sung quy định về việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công, trong đó có quy định về việc quản lý, sử dụng, xử lý vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản tại khoản 6 Điều 1:

“Điều 12a. Bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công

1. Việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Nghị định này và các pháp luật có liên quan.

Trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, cơ quan, người có thẩm quyền chưa ban hành quy định, chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng sửa chữa đối với tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì Thủ trưởng cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công căn cứ vào hướng dẫn của nhà sản xuất và thực tế sử dụng tài sản để quyết định việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản.

2. Vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công nếu có thể tiếp tục sử dụng thì cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản được tiếp tục sử dụng.

Trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được xử lý theo hình thức: điều chuyển, bán. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định và tổ chức thực hiện điều chuyển, bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được thực hiện theo quy định tại Mục 5 Chương này.”

Đề nghị bổ sung quy định về việc: (i) Xác định giá trị vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công làm cơ sở hạch toán kế toán trong trường hợp tiếp tục quản lý, sử dụng. (ii) Xử lý vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công theo hình thức tiêu hủy đối với các loại vật tư, vật liệu không thể xử lý theo hình thức đã quy định tại dự thảo (tiếp tục sử dụng, điều chuyển, bán).

3. Về việc bổ sung quy định khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước tại khoản 7 Điều 1, cụ thể:

“7. Bổ sung Điều 12b như sau:

“Điều 12b. Khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước

1. Danh mục tài sản công tại cơ quan nhà nước được khai thác:

a) Nhà ở công vụ;

b) Quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền phần mềm ứng dụng;

c) Cơ sở dữ liệu;

d) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước (nhà ăn, căn tin, nhà/bãi để xe).

đ) Tài sản khác theo quy định của pháp luật.

2...

5. Việc khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nhà nước nhằm bảo đảm các nhu cầu thiết yếu cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước và khách đến công tác.

...d) Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%."

Theo quy định tại điểm đ khoản 7 nêu trên thì tất cả các loại tài sản công đều có thể sử dụng vào mục đích khai thác. Vì vậy, để đảm bảo căn cứ trong áp dụng thực hiện đối với các đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công cũng như công tác giám sát, kiểm tra của các cơ quan quản lý, đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu:

- Cần nhắc sự cần thiết quy định cụ thể danh mục tài sản công tại cơ quan nhà nước được khai thác tại các điểm a, b, c, đ vì trong thực tế còn rất nhiều loại tài sản, nhiều trường hợp các đơn vị có thể khai thác (địa điểm đặt các trạm thu, phát sóng; cây rút tiền tự động,...).

- Theo quy định tài sản được trang bị cho các đơn vị quản lý, sử dụng phải phù hợp với tiêu chuẩn, định mức; trường hợp tài sản sử dụng không đúng mục đích, đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức sẽ bị thu hồi theo quy định tại Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Vì vậy, đề nghị bổ sung quy định đối với tài sản công được giao quản lý, sử dụng tại các đơn vị (để phân biệt với việc khai thác tài sản sau khi thu hồi) chỉ được khai thác trong trường hợp chưa sử dụng hết công suất, tần suất sử dụng không thường xuyên (trường hợp trường hợp sử dụng chung tài sản công) để đảm bảo việc khai thác hiệu quả tài sản cũng như quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp nguyên tắc quy định của Luật.

Ngoài ra, đề nghị bổ sung quy định rõ việc đơn vị được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý có bao gồm chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản không? Trường hợp có thì đề nghị bổ sung quy định việc NSNN không bố trí kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa tài sản đối với các tài sản nêu trên.

4. Về việc sửa đổi, bổ sung quy định xử lý, khai thác tài sản công có quyết định thu hồi tại cơ quan nhà nước tại khoản 11 Điều 1, cụ thể:

1. Việc xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo các hình thức quy định tại khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công....

2. Việc khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo các hình thức sau:

a) Bố trí cho cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã

hội sử dụng tạm thời trong thời gian thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp...

b) Giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà của địa phương quản lý, sử dụng và khai thác theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý.

Tại khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định về các hình thức xử lý sản công bị thu hồi thì không có hình thức xử lý là khai thác tài sản công. Vì vậy, đề nghị ban soạn thảo xem xét đối với nội dung quy định về việc khai thác tài sản công có quyết định thu hồi tại điểm 2 khoản 11 nêu trên.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các hình thức khai thác tài sản công quy định tại Điều 12b dự thảo nêu trên đều phát sinh kinh phí thu được từ việc khai thác tài sản công, vì vậy đề nghị việc bố trí tài sản công cho các đơn vị sử dụng tạm thời trong thời gian thực hiện cải tạo, sửa chữa đầu tư xây dựng trụ sở làm việc tại tiết a điểm 2 khoản 11 nêu trên được quy định là một trong các hình thức khai thác tài sản công là chưa phù hợp.

5. Về việc sửa đổi, bổ sung quy định trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản công tại khoản 12 Điều 1:

- Thống nhất với quy định đối với nội dung quy định bổ sung tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 151/21017/NĐ-CP: *"Trong trường hợp điều chuyển tài sản do có sự thay đổi về cơ quan quản lý, cơ cấu tổ chức, phân cấp quản lý thì hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gồm hồ sơ tại các điểm a, d, đ khoản này và văn bản ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) về đề nghị điều chuyển. Việc xem xét sự phù hợp của tài sản điều chuyển với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công của đơn vị tiếp nhận được thực hiện sau khi bàn giao, tiếp nhận".* Tuy nhiên, đề nghị bổ sung quy định về việc xử lý tài sản theo các hình thức quy định của Luật trong trường hợp đơn vị tiếp nhận tài sản không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức.

- Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21 Nghị định 151/21017/NĐ-CP: *Cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý tài sản công tại các khoản 1,2 và 3 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thẩm định về trường hợp áp dụng, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục của đề nghị điều chuyển tài sản trong trường hợp việc điều chuyển tài sản do Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng... quyết định theo thẩm quyền.*

Căn cứ quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ Tài chính đã phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển, thu hồi, bán, thanh lý tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) cho Thủ trưởng các Tổng cục và Thủ trưởng các Trường thuộc Bộ. Vì vậy, để đảm bảo căn cứ và phù hợp với thực tế triển khai thực hiện, gắn trách

nhiệm của cấp có thẩm quyền khi được phân cấp, đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu quy định nội dung nêu trên và các nội dung có liên quan khi thực hiện giao tài sản, thu hồi, bán, thanh lý, xác lập quyền sở hữu tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập...theo hướng cơ quan quản lý tài sản công của các Bộ (khoản 2 Điều 19 Luật) có ý kiến (trong trường hợp thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng) hoặc cơ quan quản lý tài sản công của người, cơ quan có thẩm quyền quyết định (trong trường hợp phân cấp) có ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đồng thời đề nghị bổ sung quy định nêu trên đối với các trường

Ngoài ra, đề nghị đơn vị soạn thảo làm rõ khái niệm, cách hiểu của cụm từ "trường hợp áp dụng" được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 21 (tương tự như nội dung đã có ý kiến tại Mục 2 nêu trên).

- Về việc điều chuyển tài sản công sang doanh nghiệp có vốn nhà nước quy định bổ sung tại khoản 7 Điều 21 Nghị định 151/2017/NĐ-CP:

+ Đề nghị bổ sung thêm quy định trong trường hợp giá trị đánh giá lại của tài sản thấp hơn giá trị còn lại của tài sản (theo dõi trên sổ kế toán) tại Quyết định điều chuyển tài sản vì trong thực tế giá trị đánh giá lại của tài sản có thể cao hoặc thấp hơn giá trị còn lại theo dõi trên sổ kế toán.

+ Đề đảm bảo việc quản lý tài sản công chặt chẽ, tránh thất thoát đề nghị quy định việc điều chuyển tài sản công (đặc biệt là trụ sở làm việc) chỉ thực hiện đối với các đối với các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

6. Về việc sửa đổi quy định thẩm quyền quyết định bán tài sản công tại khoản 13 Điều 1, trong đó quy định thẩm quyền quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cụ thể:

- *Thủ tướng Chính phủ quyết định bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 tỷ đồng trở lên/1 trụ sở làm việc theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương có liên quan và ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản bán;*

- *Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ kế toán dưới 500 tỷ đồng/1 trụ sở làm việc theo đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương và ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản bán.*

Tuy nhiên, tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ thẩm quyền quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định:

- *Thủ tướng Chính phủ quyết định Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức đấu giá đối với nhà, đất có nguyên giá tài sản trên đất và giá trị quyền sử dụng đất từ 500 tỷ đồng trở lên tính trên một cơ sở nhà, đất...*

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ... quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức đấu giá đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, thuộc phạm vi quản lý (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng) trên cơ sở phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Như vậy, thẩm quyền quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ không thống nhất giữa quy định tại Nghị định 67/2021/NĐ-CP (thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ) và tại nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung nêu trên (thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Vì vậy, đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa đảm bảo quy định thống nhất.

7. Về việc sửa đổi khoản 2 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP đối với việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Phương án 2 tại khoản 15 Điều 1 dự thảo: *Giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm) hoặc giá trị quyền sử dụng đất (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê) theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt...* là phù hợp với tinh thần của Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị.

Tuy nhiên, trường hợp trụ sở làm việc của các cơ quan trung ương thực hiện bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức đấu giá và giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung nội dung quy định, hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý sử dụng đối với khoản thu từ giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật ngân sách.

Ngoài ra, đề nghị ban soạn thảo xem xét điều chỉnh bổ sung quy định về đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá (<https://dgt.s.moj.gov.vn>) theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

8. Về việc bổ sung Điều 35a quy định về việc chuyển giao tài sản công tại khoản 23 Điều 1 dự thảo:

Đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định trường hợp điều chuyển/chuyển giao tài sản công từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước về địa phương quản lý, xử lý và việc xử lý, hạch toán kế toán đối với tài sản đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo nguyên tắc bảo toàn vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

9. Về việc bổ sung Điều 35b quy định về việc xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể:

"...4. Trường hợp cơ quan nhà nước (pháp nhân cũ) đã chấm dứt hoạt động nhưng chưa hoàn thành việc xử lý tài sản thì Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định giao cho pháp nhân mới sau khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất thực hiện các công việc còn lại hoặc giao cho cơ quan quản lý cấp trên thực hiện các công việc còn lại của việc xử lý tài sản theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; cơ quan quản lý cấp trên có trách nhiệm theo dõi tài sản, không hạch toán vào tài sản được giao quản lý, sử dụng của cơ quan..."

Theo quy định nêu trên tài sản chưa hoàn thành phương án xử lý chỉ được theo dõi và không được hạch toán kế toán tài sản. Tuy nhiên, theo quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công tại khoản 2 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản (*Tài sản công do Nhà nước đầu tư phải được quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị...*). Đồng thời, trong thực tế thời gian thực hiện và hoàn thành phương án xử lý tài sản (các tài sản chưa hoàn thành phương án xử lý) có thể kéo dài qua 02 niên độ kế toán; theo đó, cần thiết phải thực hiện quy định về việc kiểm kê tài sản, xác định số hao mòn của tài sản tại thời điểm 31/12 hàng năm. Vì vậy, đề nghị ban soạn thảo bổ sung quy định, hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp nêu trên.

10. Về các nội dung liên quan đến quy định kê khai tài sản công tại Điều 126, Điều 127, Điều 128 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP:

Theo quy định đối tượng được giao báo cáo kê khai tài sản công là các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công, cơ quan quản lý cấp trên và Bộ, cơ quan trung ương. Tài sản thuộc phạm vi báo cáo kê khai là tài sản công (không phân biệt tài sản cố định hay tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết là tài sản cố định) hiện các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khi có thay đổi thông tin do đầu tư xây dựng, mua sắm, nhận bàn giao; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản; thu hồi, giao, điều chuyển, tiêu hủy, bán, thanh lý, ghi giảm hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản thay đổi tên gọi, chia tách, sáp nhập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đối tượng được giao báo cáo kê khai tài sản công thực hiện lập 03 bộ hồ sơ báo cáo (gồm: Báo cáo kê khai theo mẫu và hồ sơ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản); gửi 02 bộ hồ sơ báo cáo kê khai tài sản đến: Cơ quan quản lý cấp trên (đối với tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc trung ương quản lý); sở, ban, ngành chủ quản hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa phương quản lý); lưu 01 bộ hồ sơ báo cáo kê khai tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Theo quy định nêu trên, tài sản thuộc phạm vi báo cáo kê khai là rất lớn (các đơn vị thuộc Bộ Tài chính hiện đang quản lý, sử dụng gần 300.000 tài sản cố định chưa kê sổ tài sản là công cụ dụng cụ không đủ tiêu chuẩn nhận biết tài

sản cố định) và thường xuyên có các biến động (thay đổi thông tin, thay đổi giá trị,...), với quy định về kê khai định kỳ, kê khai biến động tài sản như hiện nay việc thực hiện hồ sơ kê khai bằng hình thức lập 03 bộ hồ sơ giấy như quy định nêu trên phức tạp, tốn kém, lãng phí.

Hiện nay các đơn vị đã áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài sản công nói riêng và thực hiện kê khai thông tin đối với các tài sản được giao quản lý, sử dụng tại Phần mềm Quản lý tài sản công của Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản); vì vậy để đảm bảo chủ trương tiết kiệm, hiệu quả, đơn giản thủ tục hành chính cũng như phù hợp với xu thế, chủ trương của nhà nước về việc chuyển đổi số trong công tác quản lý, đề nghị bỏ quy định kê khai hồ sơ giấy nêu trên.

11. Về hồ sơ và trách nhiệm kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước khi thực hiện mua sắm tập trung quy định Điều 79 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

Tại điểm d, Khoản 4 Điều 79 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định một trong các hồ sơ kiểm soát chi gửi KBNN là "*Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản*".

- Nghị định 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước quy định hồ sơ kiểm soát chi đối với các khoản chi mua sắm phải gửi Hợp đồng cho Kho bạc Nhà nước là: *Hợp đồng, Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành*. Đơn vị sử dụng ngân sách trên cơ sở nghiệm thu bàn giao sản phẩm về chất lượng, khối lượng, thực hiện kê khai trên Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định: "*Vật tiêu hao là vật khi đã qua một lần sử dụng thì mất đi hoặc không giữ được tính chất, hình dáng và tính năng sử dụng ban đầu*". Trong thực tế, đối với mua sắm tập trung vật tiêu hao sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh như: thuốc, dịch truyền, hóa chất,... rất đa dạng về chủng loại và mang tính đặc thù chuyên môn, vì vậy, trên cơ sở hồ sơ kiểm soát chi quy định tại Nghị định 11/2020/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên, trong đó tại điểm g, khoản 1 Điều 6 đã quy định:

Đối với các khoản chi mua thuốc, dịch truyền, hóa chất,... sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh thực hiện mua sắm tập trung: Đơn vị sử dụng ngân sách kê khai theo số, ngày, tháng hóa đơn và số tiền tương ứng với từng hóa đơn. Đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và đơn giá, chủng loại thuốc để nghị thanh toán, đảm bảo phù hợp với quy định tại Hợp đồng và thỏa thuận khung, biên bản nghiệm thu giữa đơn vị sử dụng ngân sách và nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Vì vậy, để thống nhất thực hiện với quy định tại Nghị định 11/2020/NĐ-CP và hướng dẫn hiện hành tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC, đề nghị bỏ hồ sơ

“Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản”, thay vào đó là “Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo mẫu số 8a ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định 11/2020/NĐ-CP”.

- Ngoài ra, cần phân định rõ trách nhiệm giữa đơn vị mua sắm tập trung, đơn vị sử dụng tài sản và Kho bạc Nhà nước trong việc kiểm soát, thanh toán mua sắm tập trung.

Từ lý do nêu trên, đề xuất bổ sung sửa đổi Khoản 4 Điều 79 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP như sau:

4. Đơn vị mua sắm tập trung và đơn vị sử dụng tài sản chịu trách nhiệm mua sắm đảm bảo thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung và quy trình, thủ tục theo quy định tại Nghị định này; chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng, đơn giá, chủng loại của tài sản đã thực hiện mua sắm theo phương thức mua sắm tập trung và hợp đồng mua sắm tài sản phù hợp với thỏa thuận khung (trường hợp mua sắm tập trung theo cách thức ký thỏa thuận khung). Đơn vị mua sắm tập trung chịu trách nhiệm lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

Kho bạc nhà nước có trách nhiệm kiểm soát chi trên cơ sở Dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các quy định tại Hợp đồng và các hồ sơ kèm theo. Hồ sơ kiểm soát chi cụ thể như sau:

a) Dự toán năm hoặc kế hoạch vốn đầu tư năm của chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền giao;

b) Hợp đồng mua sắm tài sản theo quy định tại Điều 78 Nghị định này;

c) Bào lãnh tạm ứng (nếu có);

d) Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo mẫu số 8a ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định 11/2020/NĐ-CP. Riêng đối với vật tiêu hao sử dụng trong quá trình điều trị khám chữa bệnh (như: thuốc, dịch truyền, hóa chất...);

- Đơn vị sử dụng ngân sách chi thực hiện kê khai các cột sau: Cột nội dung công việc kê khai số, ngày, tháng, năm của hóa đơn. Cột thành tiền kê khai số tiền tương ứng với mỗi hóa đơn.

- Đơn vị mua sắm tập trung và cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và đơn giá, chủng loại vật tiêu hao đề nghị thanh toán, đảm bảo phù hợp với quy định tại Hợp đồng và thỏa thuận khung.

đ) Giấy rút dự toán/Giấy rút vốn đầu tư; Giấy đề nghị thanh toán (nếu có); Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử hoặc giấy rút tiền mặt từ tài khoản tiền gửi (trong trường hợp chi từ tài khoản tiền gửi);

e) Văn bản của đơn vị mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền cho nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn theo hợp

đồng đã ký (trong trường hợp đơn vị mua sắm tập trung đề nghị Cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản):

g) Văn bản của đơn vị mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi của đơn vị mua sắm tập trung: Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (trong trường hợp đơn vị mua sắm tập trung đề nghị Cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền cho đơn vị mua sắm tập trung để thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản). Đối với văn bản đề nghị chuyển tiền này, ngoài các thông tin liên quan đến việc mua sắm tài sản, cần ghi rõ số tiền đề nghị chuyển, số tài khoản tiền gửi của đơn vị mua sắm tập trung và Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản tiền gửi.”.

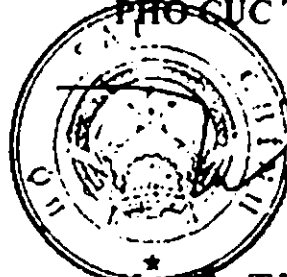
Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KHTC. (4b)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tử Trường

Số: 3570 /BCA-V03

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN Số: 0084313

Ngày: 12-10-2022

Chuyên: Cục QLCS

Số và ký hiệu HS:

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

ĐẾN Số: 14023

Ngày: 13-10-2022

Chuyên: VP

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trà lời Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07/9/2022 đề nghị Bộ Công an tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Công an có ý kiến như sau:

Đ/c N. Lan

1. Tại khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung Điều 12b về khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước: Đề nghị nêu căn cứ xác định mức tiền được giữ lại và mức nộp ngân sách chia đều nhau là 50% đối với số tiền thu được từ khai thác tài sản công. Nghiên cứu, cân nhắc chỉnh lý quy định về việc sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị... tại điểm d khoản 5 Điều 12b theo hướng quy định rõ số tiền thu được phải được hạch toán đầy đủ theo quy định của pháp luật kế toán và quy định cụ thể loại chi phí trừ đi, số tiền còn lại nộp vào ngân sách nhà nước. Việc quy định cụ thể mức tiền sử dụng để chi trả và giữ lại là 50% chưa bảo đảm thống nhất với quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác các loại tài sản công khác theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và có thể không phù hợp với thực tiễn nếu chi phí quản lý lớn hơn mức 50% số tiền thu được.

2. Tại khoản 11 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 19 về xử lý, khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền khai thác tài sản công: Ngoài trụ sở làm việc, nhà đất, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về khai thác đối với tài sản công có quyết định thu hồi khác và chỉnh lý quy định về hình thức khai thác cho phù hợp, thống nhất với quy định chung về khai thác tài sản công tại Điều 7 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Ngoài ra, đề nghị bổ sung quy định về thẩm quyền khai thác tài sản công sau khi thu hồi.

3. Tại khoản 15 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 về xác định giá khởi điểm: Đề nghị chọn Phương án 1 kế thừa quy định hiện hành còn phù hợp và bổ sung trường hợp xác định giá theo thời điểm để bảo đảm tổ chức thực hiện chặt chẽ, huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công.

4. Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị định các nội dung sau đây:

a) Nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 65 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP theo hướng: Cục Kế hoạch và tài chính – Bộ Công an làm chủ tài khoản quản lý số tiền thu được từ xử lý tất cả các loại tài sản công của Bộ Công an vì tài sản công tại Công an các đơn vị, địa phương đều do Bộ Công an trang cấp hoặc do các đơn vị mua sắm trong phạm vi ngân sách được Bộ Công an giao. Việc quy

định Sở Tài chính quản lý số tiền thu được từ xử lý một số loại tài sản công của Bộ Công an như hiện hành tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP là chưa phù hợp.

b) Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 58, 59, 60, 61, 62, 63 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP theo hướng: Trình tự, thủ tục thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu huỷ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thực hiện theo quy định tại các điều khoản về xử lý tài sản tại cơ quan nhà nước tại dự thảo Nghị định. Trường hợp phát sinh trình tự, thủ tục ngoài quy định của Nghị định này thì Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể bảo đảm phù hợp với phân cấp thẩm quyền và đặc thù tổ chức của lực lượng vũ trang nhân dân.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Công an, trân trọng gửi Bộ Tài chính để nghiên cứu, tham khảo ~~lại~~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V03 (P3).(03b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]
Trung tướng Lê Quốc Hùng

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1620 /TTCP-KHTH

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2022

V/v Tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày

26/12/2017 của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ C

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 15.283-BQT.
Ngày:	19-09-2022
Chuyên:	Lu. M.C.S.
Số và ký hiệu HS:

ĐẾN Số: 123.46

Ngày: 20-09-2022

Chuyên: VK

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thanh tra Chính phủ nhận được Thực hiện văn bản số 39/QLCS-VP ngày 16/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, sau khi nghiên cứu, Thanh tra Chính phủ cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Trong nội dung lựa chọn phương án tại Điều 24. Bán tài sản công theo hình thức đấu giá tại khoản 15 Điều 1 của Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ lựa chọn **phương án số 2**: *Giá khởi điểm của tài sản trên đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại; giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm) hoặc giá trị quyền sử dụng đất (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê) theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác định phù hợp với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất phổ biến trên thị trường theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy định của pháp luật về xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất. Trường hợp thời điểm xác định giá khởi điểm khác với thời điểm có quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì giá khởi điểm được xác định tại thời điểm định giá.*

Trong trường hợp cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, việc ổn định đơn giá thuê đất và điều chỉnh đơn giá thuê đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về cho thuê đất, thuê mặt nước. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về thuế.

Ngoài ra, Thanh tra Chính phủ đề nghị bổ sung, sửa đổi một số nội dung sau đây:

- Bổ quy định về mua sắm, quản lý, sử dụng vật tiêu hao phục vụ cơ quan nhà nước, được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Dự thảo Nghị định “*Người đứng đầu cơ quan nhà nước có trách nhiệm ban hành quy định về quản lý, bảo quản, theo dõi việc mua sắm, sử dụng vật tiêu hao trong Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan để làm cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng, bảo đảm không để thất thoát, lãng phí*”.

- Bổ sung vào Khoản 7 Điều 1 Dự thảo quy định về khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước “*Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi chi phí có liên quan, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%. Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể cách tính chi phí*”

- Bổ sung vào Khoản 8 Điều 1 Dự thảo quy định về thuê đơn vị có chức năng quản lý vận hành tài sản công “*việc thuê đơn vị vận hành thực hiện theo pháp luật về lựa chọn nhà thầu*”.

- Bổ nội dung “*không phải lập Hợp đồng mua bán*” tại Khoản 17 Điều 1 quy định về bán tài sản công theo hình thức chỉ định cho phù hợp với Bộ Luật Dân sự 2015 và Luật Thương mại.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến của Thanh tra Chính phủ trân trọng gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng TTCP (đề b/c);
- Phó Tổng TTCP Đặng Công Huân;
- Lưu: VT, Vụ KHTH.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân

★ **Đặng Công Huân**

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1203/THVN-KHTC

V/v tham gia ý kiến về dự thảo
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số
151/2017/NĐ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày 23 tháng 09 năm 2022

ĐẾN số: 76.954-107

Ngày: 23-09-2022

Chuyên:.....

Số và ký hiệu HS:.....

CỤC QUẢN LÝ CÔNG VIÊN

ĐẾN số: 12.66.3

Ngày: 23-09-2022

Chuyên: V/C

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công viên)

Ngày 7/9/2022, Bộ Tài chính có Công văn số 8944/BTC-QLCS về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ do Bộ Tài chính xây dựng, Đài THVN thống nhất với các nội dung của dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ nêu trên. Tuy nhiên, Đài THVN đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu một số nội dung sau:

- Đối với Điểm d Khoản 1 Điều 42a của Mục 28 dự thảo Nghị định quy định: "Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: quảng cáo; cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác", đề nghị Bộ Tài chính sửa lại thành: "Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: quảng cáo; quyền xem các sản phẩm báo chí, trao đổi, mua bán bản quyền nội dung; hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí; cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác".

Lý do: Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan báo chí nói chung và Đài THVN nói riêng phải tổ chức các hoạt động để tạo nguồn thu. Ngoài quảng cáo, các đơn vị phải cung cấp các dịch vụ bán báo, bản quyền xem các sản phẩm báo chí, trao đổi, mua bán bản quyền nội dung và các hoạt động kinh doanh, dịch vụ khác trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và báo chí (căn cứ tại Mục 2 Điều 21 Chương III Luật Báo chí). Vì vậy, việc bổ sung nội dung trên vào tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ là cần thiết, đảm bảo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan báo chí hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

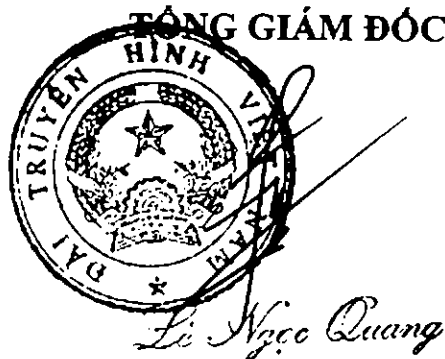
- Tại Điểm b Khoản 3 Điều 46 Mục 31 dự thảo Nghị định quy định: " Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phê duyệt giá cho thuê phù hợp với giá cho thuê phổ biến tại thị trường địa phương của tài sản cùng loại hoặc có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ và niêm yết giá cho thuê tại trụ sở đơn vị; đồng thời, thông báo công khai giá cho thuê tài sản trên Trang thông tin của đơn vị (nếu có), Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Trang thông tin điện tử về tài sản công của Bộ Tài chính. Ưu tiên thực hiện cho thuê theo hình thức niêm yết giá trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công." Tuy nhiên, trong thực tế có những tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê là tài sản đặc thù và gần như là duy nhất, không thể xác định được giá cho thuê phổ biến tại thị trường địa phương của tài sản cùng loại hoặc có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ. Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung cách xác định giá cho thuê đối với tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê đối với các tài sản không phổ biến tại thị trường địa phương.

- Sửa đổi Khoản 4 Điều 94a Mục 42 thành: "Trường hợp dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định giá trị vật tư, vật liệu thu hồi được tính trừ vào giá gói thầu của hợp đồng thực hiện dự án và được quy định cụ thể tại hợp đồng thì nhà thầu thực hiện dự án tổ chức xử lý tài sản theo hợp đồng ký kết và pháp luật có liên quan; không xử lý theo quy định tại Điều này".

Đài THVN gửi Bộ Tài chính đề nghiên cứu, tổng hợp././ ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD;
- Lưu: VT, KHTC.



**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1753 /VHL-KHTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định
số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Tài chính

LP

Thực hiện Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có ý kiến như sau:

Viện Hàn lâm KHCNVN đã nghiên cứu dự thảo và cơ bản nhất trí với các nội dung được đề cập trong Dự thảo và có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 23, Điều 1 (Chuyển giao tài sản công), đề nghị Quý Bộ xem xét, nghiên cứu bổ sung quy định về cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản đúng thời hạn quy định (vì thực tế tại một số đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN được phê duyệt phương án chuyển giao cơ sở nhà, đất cho địa phương quản lý nhưng xảy ra tình trạng chậm hoàn thành việc chuyển giao do cơ quan chức năng của địa phương chưa sẵn sàng tiếp nhận).

- Tại Khoản 15, Điều 1 (Bán tài sản công theo hình thức đấu giá), Viện Hàn lâm KHCNVN chọn phương án 2 (xác định giá khởi điểm).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC. TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Giang

**THÔNG TÁN XÃ
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 862 /TTX - KHTC
V/v đóng góp ý kiến về dự
thảo Nghị định sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị
định số 151/2017/NĐ-CP.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2022.

ĐẾN Số: 69943
Ngày: 30-08-2022
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
ĐẾN Số: 11385
Ngày: 31-08-2022
Chuyên: VP
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Ngày 26/8/2022, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) nhận được công văn số 7784 /BTC-QLCS của Bộ Tài chính đề nghị tham gia đóng góp ý kiến đối với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

N. Loan

Sau khi nghiên cứu nội dung của các bản dự thảo, TTXVN hoàn toàn nhất trí với nội dung và kết cấu đã xây dựng và không có ý kiến đóng góp thêm.

Xin trân trọng báo cáo Bộ Tài chính để thực hiện công tác tổng hợp chung.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng TTXVN (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Đăng Quang

8

1000

1

2

3

4

5

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2813/ĐHQGHN-KHTC

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2022

V/v lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:.....	69036
Ngày: 25-08-2022	
Chuyên:.....	
Số và ký hiệu FIS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Đại học Quốc gia Hà Nội nhận được công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. Đại học Quốc gia Hà Nội có ý kiến trả lời như sau:

Đại học Quốc gia Hà Nội nhất trí với các nội dung của dự thảo Nghị định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC, G2.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hoàng Hải





**BAN QUẢN LÝ LĂNG
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **133** /VP-KHTC

Hà Nội, ngày **18** tháng 8 năm 2022

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 151/2017/NĐ-CP ngày
26/12/2017 của Chính phủ.

10995
24-00-2022
VP
SỞ VĂN PHÒNG

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ,

Theo đó, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất trí với dự thảo xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, bao gồm: Dự thảo Tờ trình Chính phủ; dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Ban Quản lý Lăng xin trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng BQL Lăng;
- Lưu: VT, KH-TC. H04.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Hồng Sang

Handwritten notes:
74
N, Lan
K

Số: 2222 /TNVN-KHTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2022

V/v đóng góp ý kiến về dự thảo Nghị

định sửa đổi, bổ sung một số điều của

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày

26/12/2017 của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

ĐẾN SỐ: 1992/26/12/2017

Ngày: 13-09-2022

Chuyên: L/C

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Đài Tiếng nói Việt Nam nhận được Văn bản số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022, Văn bản số 39/QLCS-VP ngày 16/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Đài Tiếng nói Việt Nam có ý kiến như sau:

Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại bản dự thảo do Bộ Tài chính dự thảo, về cơ bản đã phù hợp với các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; đồng bộ với các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ ban hành. Từ đó, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn thời gian qua, giúp giảm bớt thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp thẩm quyền trong việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công.

Về việc xác định giá khởi điểm khi bán đấu giá trụ sở làm việc (mục a, khoản 2, Điều 24, dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 151/2017/NĐ-CP), Đài Tiếng nói Việt Nam đề nghị áp dụng phương án 2: "*Giá khởi điểm của tài sản trên đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại ... Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về thuế.*" Vì đây là phương án đảm bảo nguồn thu ổn định từ đất đai theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH ngày 14/6/2019, tạo cơ chế linh hoạt cho cơ quan nhà nước khi thực hiện bán trụ sở làm việc, khi cần thiết cũng có thể huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công để phục vụ cho việc đầu tư xây dựng các trụ sở làm việc mới (nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê).

Các nội dung khác, Đài Tiếng nói Việt Nam cơ bản nhất trí với dự thảo nêu trên, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ.

Đài TNVN trân trọng báo cáo.

Nơi nhận: *Ch*

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- Lưu: VT, KHTC.



KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **955**/KTNN-PC

Hà Nội, ngày **29** tháng 8 năm 2022

V/v tham gia góp ý vào dự thảo
Nghị định số, bs một số điều của
Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
ĐẾN SỐ 11304
30-08-2022
UP

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc đáp Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; sau khi nghiên cứu Dự thảo Nghị định và các văn bản có liên quan, Kiểm toán nhà nước có ý kiến như sau:

1. Khoản 7 Điều 1 Dự thảo bổ sung Điều 12b, trong đó điểm d khoản 5 Điều 12b quy định "Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%."

Đề nghị xem xét biên tập bổ sung quy định trên cho phù hợp như sau "Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật (nếu có), cơ quan nhà nước được giữ lại 50% để chi cho công tác quản lý và các hoạt động khác của cơ quan; nộp ngân sách nhà nước 50%" để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định.

2. Khoản 19 Điều 1 Dự thảo sửa đổi khoản 2 Điều 29, trong đó điểm c khoản 2 Điều 29 quy định về "Nội dung chủ yếu của Quyết định thanh lý tài sản công".

Đề nghị xem xét biên tập bổ sung hình thức xử lý đối với "Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản được xử lý bán" theo điểm a khoản 2 Điều 45 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

3. Khoản 24 Điều 1 Dự thảo bổ sung Điều 35b. Xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể; trong đó khoản 3 Điều 35b quy định "Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định và tổ chức thực hiện xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại Mục 5 Chương này".

Tuy nhiên tại Mục 5 Chương II của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 chưa có quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định và tổ chức thực hiện xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, do vậy đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định cho đầy đủ, phù hợp.

4. Khoản 30 Điều 1 Dự thảo sửa đổi điểm c khoản 3, điểm e khoản 4 Điều 44; trong đó, tại điểm c khoản 4 Điều 44 quy định "4. Đối với đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết: ...Riêng đối với đề án sử dụng tài

sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trung ương quản lý có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 tỷ đồng trở lên/1 cơ sở hoạt động sự nghiệp (trong trường hợp sử dụng toàn bộ cơ sở hoạt động sự nghiệp) hoặc có nguyên giá của phần cơ sở hoạt động sự nghiệp dự kiến sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê từ 500 tỷ đồng trở lên (trong trường hợp sử dụng một phần cơ sở hoạt động sự nghiệp) thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương phải xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ trước khi phê duyệt”.

Đề nghị chỉnh sửa câu từ “sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê” thành “sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết” cho phù hợp. Đồng thời, đề nghị biên tập bổ sung vào quy định trên đối với đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương quản lý thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải xin ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi phê duyệt.

5. Khoản 42 Điều 1 Dự thảo bổ sung Điều 94a, trong đó điểm c khoản 3 Điều 94a quy định “Vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình thực hiện dự án nếu có thể tiếp tục sử dụng thì được xử lý theo hình thức: điều chuyển, bán. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định và tổ chức thực hiện điều chuyển, bán vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được thực hiện theo quy định tại Mục 5 Chương này”.

Đề nghị xem xét, bỏ cụm từ “trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công” do nội dung này quy định về vật tư, vật liệu thu hồi trong quá trình thực hiện dự án; đồng thời, đề nghị chỉnh sửa lại “Mục 5 Chương này” thành “Mục 5 Chương II Nghị định này” cho phù hợp.

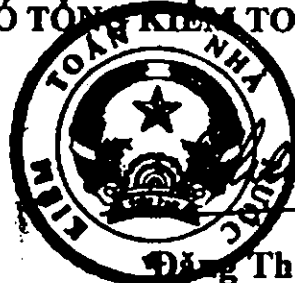
6. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung vào Điều 129 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, quy định về hồ sơ liên quan đến “Thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước” theo Điều 4 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Dự thảo Nghị định, “Giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan nhà nước” theo khoản 5 Điều 1 Dự thảo Nghị định, “Chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý theo khoản 23 Điều 1 Dự thảo Nghị định” cho đầy đủ.

Trên đây là ý kiến tham gia của Kiểm toán nhà nước vào dự thảo Nghị định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, kính gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, tham khảo. *Sinh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng KTNN phụ trách Ngô Văn Tuấn (để b/c);
- Phó Tổng KTNN Đặng Thế Vinh;
- Lưu: VT, VPC.

KT. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Đặng Thế Vinh
Đặng Thế Vinh

Số: 1634/KHXH-KHTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2022

V/v góp ý kiến cho Dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

CỤC QUẢN LÝ ĐÓNG SẴN SỐ 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	
ĐẾN	Số: 12345
Ngày:	27-09-2022
Chuyên viên:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đánh giá cao sự chuẩn bị công phu, chi tiết của nhóm soạn thảo. Về cơ bản, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đồng ý với các nội dung chính của dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, để hoàn thiện dự thảo Nghị định, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam xin góp ý một số điểm sau:

1. Về căn cứ ban hành Quyết định

Viện Hàn lâm đồng ý với các văn bản quy phạm pháp luật mà Bộ Tài chính đưa ra để làm căn cứ xây dựng và ban hành Nghị định. Tuy nhiên, trong suốt quá trình xây dựng và ban hành, Nghị định phải tuân thủ các quy định được ghi nhận tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi năm 2020) như: nguyên tắc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tham gia góp ý kiến của các đối tượng có liên quan; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn....

Do vậy, Viện Hàn lâm đề nghị Ban soạn thảo bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi năm 2020) làm căn cứ ban hành Nghị định để đảm bảo tính hợp pháp và thống nhất.

2. Về khoản 2 (bổ sung Điều 3a) Điều 1 Dự thảo

Khái niệm và nội hàm vật tiêu hao đã được quy định rất cụ thể tại Điều 112 Bộ Luật dân sự năm 2015. Vì vậy, Viện Hàn lâm đề nghị Ban soạn thảo xem xét bỏ Khoản 1 Điều 3a ra khỏi Dự thảo Nghị định vì sự không cần thiết phải nhắc lại nội dung này ở cấp văn bản thấp hơn là Nghị định khi mà Luật chung đã quy định rất rõ.

3. Về khoản 4 (bổ sung khoản 5 Điều 4) Điều 1 Dự thảo

Viện Hàn lâm kiến nghị Ban soạn thảo nên xem xét khoản 5 Điều 4 Dự thảo. Bởi trong thời đại công nghệ 4.0, nhu cầu sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước là rất lớn, nó thúc đẩy và phát triển hoạt

VIỆN HÀN LÂM

động Chính phủ điện tử được tăng tốc, triển khai rộng khắp, từ không chỉ gói gọn trong hoạt động của cơ quan nhà nước, khối cơ quan nhà nước mà còn hướng tới xây dựng nền hành chính số phục vụ người dân nhanh hơn, tốt hơn. Tuy nhiên để xây dựng một chính quyền điện tử, chính quyền số đòi hỏi chi phí rất lớn nên các hình thức dịch chuyển từ đầu tư mua sắm truyền thống sang thuê dịch vụ sẽ khắc phục các rào cản về kinh phí triển khai của cơ quan nhà nước, đồng thời tận dụng thế mạnh về sản phẩm và nguồn lực của doanh nghiệp. Hơn nữa, trong các chính sách, pháp luật trước đây như Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020, Nghị định 73/2019/NĐ-CP quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn nhà nước và gần đây nhất là Nghị định 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công là những cơ sở pháp lý khuyến khích sử dụng hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước. Do đó, Viện Hàn lâm cho rằng điều khoản trên dường như chưa theo chủ trương trên của nhà nước.

4. Về khoản 14 (sửa đổi khoản 3 Điều 23) Điều 1 Dự thảo

Đề nghị Ban soạn thảo chín sửa lại nội dung điểm c Khoản 14 (sửa đổi khoản 3 Điều 23) Điều 1 Dự thảo theo hướng bỏ cụm từ “hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch”. Bởi xét về mặt logic và kỹ thuật lập pháp Viện Hàn lâm hiểu rằng điểm c đang ghi nhận thẩm quyền tổ chức bán các tài sản công do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán (gọi chung là cấp tỉnh) – thuộc Sở Tài chính. Còn theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở kế hoạch và đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phòng tài chính - kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan chuyên môn thuộc huyện, nên không thể có chức năng tổ chức bán các tài sản công do cấp tỉnh quyết định bán.

Bên cạnh đó, Viện Hàn lâm cũng kiến nghị Ban soạn thảo nên mở rộng đối tượng được phép tổ chức bán tài sản công. Bởi theo nội dung quy định nêu trên, đối với tài sản công (bao gồm cả đất đai) thuộc quyền quản lý của địa phương thì chỉ có cơ quan hành chính quản lý nhà nước có tài sản hoặc cơ quan tài chính có trách nhiệm tổ chức bán tài sản công; còn đối với đơn vị sự nghiệp công lập mặc dù là cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công thì không được thực hiện. Điều đó khiến cho công tác tổ chức thực hiện bán tài sản công

của các đơn vị sự nghiệp công lập phải trải qua nhiều quy trình thủ tục rườm rà, không chủ động.

Tuy nhiên, Viện Hàn lâm cũng đề nghị Ban soạn thảo xem xét và điều chỉnh nội dung điều khoản này theo hướng đảm bảo tính thống nhất với pháp luật đất đai trong trường hợp bán tài sản công theo hình thức đấu giá và là đất đai và tài sản gắn liền trên đất. Vì theo điểm b, khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1 Điều 3 Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP quy định: “Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất là Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc cơ quan, tổ chức có chức năng được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất”. Theo đó, trách nhiệm tổ chức bán đấu giá đối với trường hợp này là của Trung tâm Phát triển quỹ đất – đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Về khoản 15 (sửa đổi khoản 2 Điều 24) Điều 1 Dự thảo

Viện Hàn lâm tán thành với phương án 2 mà Ban soạn thảo đưa ra. Giá khởi điểm của tài sản trên đất được đưa ra đấu giá ngoài việc phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo kết quả đánh giá lại còn phải tương ứng với giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất. Bởi lẽ tài sản trên đất gắn liền với quyền sử dụng đất, không thể tách rời. Do đó, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất sẽ phải căn cứ vào các quy định tại khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP, Điều 4 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP và Điều 4 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác định phù hợp với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất phổ biến trên thị trường theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy định của pháp luật về xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất. Tức là giá khởi điểm chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đơn giá thuê đất của thời hạn một năm (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm) hoặc giá trị quyền sử dụng đất (trong trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi bán là giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê) theo mục đích sử dụng mới của khu đất theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hơn nữa, về mặt thực tế, việc xác định giá khởi điểm bán đấu giá trụ sở làm việc theo phương án 2 sẽ tạo cơ chế linh hoạt cho cơ quan nhà nước khi thực hiện bán trụ sở làm việc; vừa có thể bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 (nếu lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất hàng năm). Khi cần thiết cũng có thể huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công để phục vụ cho việc đầu tư

xây dựng các trụ sở làm việc mới (nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê).

Trên đây là một số ý kiến của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam góp ý cho Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để Bộ Tài chính nghiên cứu và tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để báo cáo);
- Lưu: VT, Ban KHTC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Minh



**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1456/UBQLV-PCKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2022

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP
ngày 26/12/2017 của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1435
Ngày:	20-09-2022
Chuyên:	UK
Số và ký hiệu HS:	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Ủy ban)

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Ủy ban) nhận được Công văn số 7784/BTC-QLCS của Bộ Tài chính đề nghị tham gia góp ý đối với Dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây viết tắt là Dự thảo Nghị định), sau khi nghiên cứu, Ủy ban có một số ý kiến như sau:

1. Việc xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, bổ sung các quy định về các vấn đề chưa có quy định điều chỉnh, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công được tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch là rất cần thiết. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các nội dung Dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn thời gian qua; các nội dung sửa đổi, bổ sung cần phải đồng bộ với các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ ban hành (như quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công...), đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công.

2. Một số nội dung góp ý cụ thể

2.1. Về bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công (khoản 6 Điều 1 Dự thảo Nghị định bổ sung Điều 12a): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc bổ sung cụm từ "*báo cáo, xin ý kiến cơ quan quản lý cấp trên*" vào nội dung quy định: "*Trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, cơ quan, người có thẩm quyền chưa ban hành quy định, chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng sửa chữa đối với tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì Thủ trưởng cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công căn cứ vào hướng dẫn của nhà sản xuất và thực tế sử dụng tài sản báo cáo, xin ý kiến cơ quan quản lý cấp trên quyết định việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản*".

2.2. Về xử lý, khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền (khoản 11 Điều 1 Dự thảo Nghị định bổ sung khoản 2 Điều

tập trung đề cập đến hình thức khai thác loại hình tài sản công có quyết định thu hồi là trụ sở làm việc (nhà, đất). Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, ngoài loại hình là trụ sở làm việc, tài sản công bị thu hồi còn có các loại hình tài sản khác, như: Tài sản được sử dụng không đúng đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức, sai mục đích; Tài sản đã được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm nhưng không còn nhu cầu sử dụng... Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về hình thức khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền đối với những loại hình tài sản công khác (được quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) bảo đảm bao quát đầy đủ và phù hợp.

2.3. Về trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản công (khoản 12 Điều 1 Dự thảo Nghị định bổ sung khoản 6 Điều 21 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP) quy định: *“6. Trường hợp điều chuyển tài sản công sang doanh nghiệp có vốn nhà nước thì trong hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản phải có văn bản đề nghị tiếp nhận tài sản của doanh nghiệp và cơ quan đại diện chủ sở hữu; sau khi tiếp nhận tài sản theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền, doanh nghiệp có trách nhiệm thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định lại giá trị tài sản phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc có tiêu chuẩn, kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tương đương tại thời điểm xác định nhưng không thấp hơn giá trị còn lại của tài sản theo Quyết định điều chuyển làm cơ sở báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp”*.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét quy định *“không thấp hơn giá trị còn lại của tài sản theo Quyết định điều chuyển”* vì việc thẩm định giá để xác định lại giá trị có thể xảy ra hai trường hợp thấp hơn hoặc cao hơn giá trị còn lại của tài sản theo Quyết định điều chuyển: (i) Nếu trong trường hợp giá thẩm định lại cao hơn giá trị còn lại của tài sản thì ghi nhận theo giá thẩm định lại; (ii) Nếu trong trường hợp giá thẩm định lại thấp hơn giá trị còn lại của tài sản trên sổ: tại thời điểm mua tài sản, do thị trường khan hiếm dẫn tới nguyên giá mua tài sản bị tăng cao đột biến; đến thời điểm chuyển giao tài sản sang doanh nghiệp, việc thẩm định giá khi thị trường bão hòa khiến giá thẩm định lại theo giá thị trường của tài sản sẽ thấp hơn giá trị còn lại của tài sản trên sổ sách, từ đó làm ảnh hưởng đến việc ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

2.4. Về xác định giá khởi điểm bán tài sản công theo hình thức đấu giá (khoản 15 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP): Theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đưa ra 02 phương án để xác định giá khởi điểm, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích làm rõ hơn ưu, nhược điểm của từng phương án, đồng thời bảo đảm thực hiện theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2010/QH12 ngày 14/6/2010 về việc...

thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị, bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai (nếu lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất hàng năm).

2.5. Về việc chuyển giao tài sản công (khoản 23 Điều 1 Dự thảo Nghị định bổ sung khoản 1 Điều 35a) quy định: *“1. Việc chuyển giao tài sản công là công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo quy định của Chính phủ về chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam”*.

Hiện nay, thủ tục điều chuyển công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang được thực hiện theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg, việc tiếp nhận vốn và hoàn trả vốn dự án Chương trình cấp điện nông thôn thực hiện theo Quyết định số 23/2020/QĐ-TTg. Ngoài ra, hiện nay Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng, trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định về việc chuyển giao công trình điện là sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Do đó, để bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung nội dung này như sau: *“1. Việc chuyển giao tài sản công là công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo quy định của Chính phủ về chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các quy định pháp luật khác có liên quan”*.

2.6. Khoản 27 Điều 1 Dự thảo Nghị định bổ sung Điều 37a quy định việc mua sắm, quản lý, sử dụng vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 3a Nghị định này. Tuy nhiên, với quy định tại Điều 3a có thể không làm rõ cách hiểu do được trình bày nội dung áp dụng với cơ quan nhà nước. Về nội dung này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, có thể quy định Điều 37a theo hướng trình bày cụ thể nội dung áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập: *“2..... đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện mua sắm vật tiêu hao...”, và “3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm ban hành quy định về quản lý, bảo quản, theo dõi... ”*.

2.7. Khoản 31 Điều 1 Dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, trong đó tại khoản 5 Điều 46 về việc cho thuê tài sản đề nghị nghiên cứu, cân nhắc quy định *“nhưng không thấp hơn giá cho thuê của lần trước”* vì trên thực tế có nhiều tài sản tại nhiều thời điểm nếu không hạ giá cho thuê sẽ không có người thuê (như thời điểm trong các năm 2020, 2021 khi đại dịch covid-19 bùng phát...).

2.8. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét bổ sung quy định đối với 02 loại tài sản thuộc sở hữu Nhà nước, đặc thù thuộc lĩnh vực dầu khí gồm: (1) Tài sản là quyền lợi tham gia trong các hợp đồng dầu khí được mua bằng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, được giao cho doanh nghiệp quản lý, không tính vào giá trị vốn của nhà nước tại doanh nghiệp nhưng chưa có

đã được lắp đặt, đầu tư theo quy định của hợp đồng dầu khí, được bàn giao lại cho nước chủ nhà tại thời điểm hợp đồng dầu khí chấm dứt hiệu lực, hết hiệu lực. Với loại tài sản này, đã phát sinh trường hợp Chính phủ yêu cầu PVN tiếp nhận nguyên trạng công trình dầu khí và các tài sản để tiếp tục duy trì hoạt động khai thác tại các mỏ liên quan trên cùng diện tích hợp đồng hoặc tiếp tục sử dụng cho hoạt động dầu khí. Hiện chưa có quy định rõ về việc quản lý, sử dụng các tài sản đó sau tiếp nhận.

Việc nghiên cứu, xem xét, bổ sung quy định đối với 02 loại tài sản trên cần tham chiếu, đặt trong bối cảnh các quy định liên quan đến những loại tài sản này tại Luật Dầu khí (sửa đổi) dự kiến được Quốc hội khóa XV xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 4 sắp tới.

3. Nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP có thể liên quan đến một số doanh nghiệp khác (không chỉ các Tập đoàn, Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập), do đó, đề nghị Quý Bộ gửi lấy ý kiến các doanh nghiệp, đối tượng có liên quan, chịu tác động của chính sách.

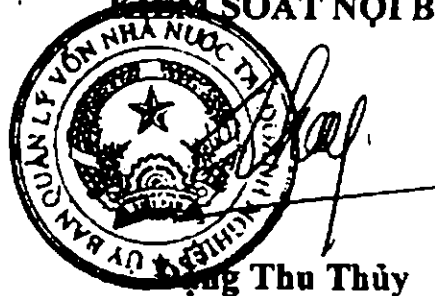
Trên đây là một số ý kiến góp ý, Ủy ban trân trọng phúc đáp Quý Bộ để tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo văn bản, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBQLV: Chủ tịch Ủy ban (để b/c);
- PCTUB Nguyễn Ngọc Cảnh (để b/c);
- các đơn vị thuộc Ủy ban;
- Lưu: VT, PCKS.

TAK

**TL. CHỦ TỊCH
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ,
KHOA SOÁT NỘI BỘ**



Đông Thu Thủy

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 223/TANDTC-KHTC

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 151/2017/NĐ-CP ngày

26/12/2017 của Chính phủ.

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2022

CỤC QUẢN LÝ CỘT
ĐẾN Số: 12.1148
Ngày: 20-09-2022
Chuyên: A.K
Số và ký hiệu HS: Tòa án nhân dân tối cao

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH
ĐẾN số: ...0075697.
Ngày: 19-09-2022
Chuyên: ...Cục...R.H.CS....
Số và ký hiệu HS:

Tòa án nhân dân tối cao nhận được Công văn số 7784/BTC-QLCS của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định). Tòa án nhân dân tối cao có ý kiến như sau:

Tòa án nhân dân tối cao cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính, tuy nhiên có một số ý kiến góp ý đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 200/VBHN-BTP ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

1. Tại điểm b khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định có quy định đối với nội dung chủ yếu của Quyết định giao tài sản, đề nghị không sử dụng các ký hiệu b1, b2, b3 để thể hiện các ý trong điểm.

2. Tại một số khoản, điểm của dự thảo Nghị định, đề nghị không sử dụng ký hiệu gạch đầu dòng "-" để thống nhất với các khoản, điểm khác trong dự thảo Nghị định.

3. Khi trình bày việc bổ sung nội dung của một Điều theo định dạng: "Điều...a/b/c...", đề nghị thể hiện rõ những nội dung này được bổ sung cho Điều nào bằng cách ghi rõ: "Bổ sung Điều ...a/b/c... vào Điều ...", không nên ghi là: "Bổ sung Điều ...a/b/c... như sau:".

4. Tại 2 Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định, đề nghị Bộ Tài chính đánh số trang riêng lẻ cho từng Phụ lục.

5. Sửa dòng chữ "DỰ THẢO 1" được trình bày ở trang đầu tiên của dự thảo Nghị định thành "DỰ THẢO 2".

II. Về nội dung dự thảo Nghị định

1. Tại Khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị định: đề nghị bổ sung cụm từ “**quyết định**” vào Khoản 2 Điều 3a và điều chỉnh lại như sau: “2. Trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan nhà nước **quyết định** thực hiện việc mua sắm vật tư tiêu hao để phục vụ hoạt động của cơ quan theo quy định của pháp luật về đấu thầu”.

2. Tại Khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định có ghi “Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định việc mua sắm tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị mua sắm tài sản không phù hợp. Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm có ý kiến bằng văn bản về **trường hợp áp dụng, ...**”

Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Bộ Tài chính cần diễn đạt rõ hơn về “trường hợp áp dụng” là như thế nào.

3. Tại Khoản 6 Điều 1 của dự thảo Nghị định cần bổ sung trường hợp vật tư thu hồi không thể tiếp tục sử dụng, không thể điều chuyển hoặc bán thì phải xử lý thế nào và sử dụng nguồn kinh phí xử lý từ đâu.

4. Tại điểm 2 Khoản 6 Điều 1 Dự thảo: “Trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản không.....được thực hiện theo quy định tại **Mục 5 chương này**”, đề nghị Bộ Tài chính làm rõ “**Mục 5 chương này**” ở đâu, đề nghị bổ sung quy trình, thẩm quyền cụ thể.

5. Tại Khoản 6 và Khoản 7 Điều 1 của dự thảo Nghị định: đề nghị chỉnh sửa Điều 12a, Điều 12b thành Điều 10a và Điều 10b cho phù hợp với logic và bổ sung quy định về phương án khai thác tài sản công vào Điểm c Khoản 5 Điều 10b.

6. Tại Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định có ghi “Cho tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ thiết yếu cho cán bộ, công chức của cơ quan nhà nước và khách đến công tác. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê quyền khai thác tài sản công được thực hiện theo hình thức **đấu thầu hoặc đấu giá**”.

Tuy nhiên, tại Khoản 31 Điều 1 của dự thảo Nghị định cũng như tại Điều 46 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định “việc cho thuê tài sản công được thực hiện theo hình thức **đấu giá**”. Do đó, đề nghị bỏ hình thức “**đấu thầu**” đối với việc lựa chọn tổ chức, cá nhân cho thuê.

7. Tại Khoản 14 Điều 1 của dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh lại các nội dung sau:

- Tại Điểm c Khoản 3 Điều 23 điều chỉnh lại như sau: “Sở Tài chính hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức bán đối với tài sản công do Hội đồng nhân

dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán”.

- Tại Điểm d Khoản 3 Điều 23 điều chỉnh lại như sau: *“Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức bán đối với tài sản công do Hội đồng nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán”.*

8. Tại Khoản 15 Điều 1 của dự thảo Nghị định: thống nhất chọn **“Phương án 2”**.

9. Tại Điểm 4 Khoản 23 Điều 1 của dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung: *“Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định chuyển giao tài sản công của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ ngành theo quy định của pháp luật”.*

10. Tại Khoản 36 Điều 1 của dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ khoản 1 Điều 68 và sửa điểm 4 khoản 68 dự thảo như sau: bỏ các cụm từ Bộ Tài chính, Bộ Y tế, cấp quốc gia.

11. Tại Khoản 37 của dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ: *“Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định cơ quan, tổ chức, bộ phận chịu trách nhiệm thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tập trung cấp quốc gia”.*

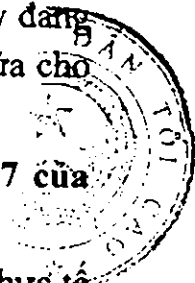
12. Tại Khoản 40 Điều 1 của dự thảo Nghị định: đề nghị giải thích, làm rõ cụm từ *“Dự án ô”* là gì để các đơn vị áp dụng thực hiện.

13. Tại Khoản 44 Điều 1 của dự thảo Nghị định có ghi *“Sửa đổi Khoản 1 Điều 98”*, tuy nhiên tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 của dự thảo Nghị định lại quy định là bãi bỏ Điều 98 của Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Do vậy 2 điều này đang mâu thuẫn nhau, đề nghị Bộ Tài chính rà soát lại nội dung này để chỉnh sửa cho phù hợp.

III. Về nội dung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ

1. Đề nghị Bộ Tài chính bỏ điều 12 Nghị định 151/2017/NĐ-CP vì thực tế trong các năm qua không khả thi vì gây khó khăn cho đơn vị trực tiếp sử dụng đất tại địa phương việc này nên giao thẩm quyền là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định trên cơ sở đề xuất của các đơn vị trực tiếp sử dụng và ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có).

2. Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi, bổ sung làm rõ về Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công tại điểm b, khoản 1, Điều 20 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định: *“Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương”.*



Tuy nhiên Tòa án nhân dân tối cao điều chuyển trụ sở giữa các đơn vị trong phạm vi của ngành Tòa án thì Bộ Tài chính yêu cầu Tòa án nhân dân tối cao phải thống nhất với Bộ Tài chính trước khi ra quyết định điều chuyển, việc này là không cần thiết, nên quy định các bộ báo cáo kết quả điều chuyển nội bộ với Bộ Tài chính.


3. Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu quy định đối với các cơ sở nhà, đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cho bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất cơ quan sang đất ở, thương mại, dịch vụ để bán đấu giá với giá cao nhất, tránh việc thất thoát cho ngân sách nhà nước.

4. Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi về thời gian thực hiện bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất do hiện nay Bộ Tài chính cho phép 12 tháng là quá ít, đề nghị sửa lại là quyết định có hiệu lực cho đến khi hoàn thành.

5. Tại Điểm b Khoản 4 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Tòa án nhân dân tối cao đề nghị bổ sung quy định rõ loại tài sản nào, giá trị nguyên giá theo sổ sách kế toán từ bao nhiêu trở lên thì phải xin ý kiến của Bộ Tài chính, Sở Tài chính vì một số tài sản có giá trị nhỏ như căng tin, bãi gửi xe khi thực hiện hình thức liên doanh, liên kết vẫn phải xin ý kiến thì thủ tục rất phức tạp nên quy định theo hướng giao cho Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp báo cáo cơ quan cấp trên xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

Trên đây là ý kiến tham gia của Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Đ/c PCA Nguyễn Văn Du;
- Lưu: VT, Cục KHTC. 

KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN



★ Nguyễn Văn Tiến

K

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2542/BHXH-TCKT

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN Số: 748.55 - 10T
Ngày: 19-09-2022
Chuyên: Cục QLCS
Số và ký hiệu HS:

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

ĐẾN Số: 1.2.1/2.8
Ngày: 20-09-2022

Kính gửi: Bộ Tài chính

Chuyên: QLCS
Số và ký hiệu HS:

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam nhận được Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07/9/2022 của Bộ Tài chính đề nghị BHXH Việt Nam sớm tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công do Bộ Tài chính chưa nhận được ý kiến tham gia của BHXH Việt Nam trước ngày 31/8/2022 theo Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính. BHXH Việt Nam báo cáo và có ý kiến như sau:

BHXH Việt Nam không nhận được Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05/8/2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoặc qua văn thư cơ quan. Ngày 22/8/2022, BHXH Việt Nam nhận được Công văn số 39/QLCS-VP ngày 16/8/2022 của Cục Quản lý công sản thông báo về việc lấy ý kiến theo Công văn số 7784/BTC-QLCS của Bộ Tài chính. Ngay sau khi nhận được Công văn số 39/QLCS-VP, BHXH Việt Nam đã triển khai lấy ý kiến tham gia của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý là đối tượng tác động của dự thảo Nghị định.

Sau khi tổng hợp ý kiến của các đơn vị trực thuộc, về cơ bản BHXH Việt Nam nhất trí với nội dung dự thảo và tham gia một số ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

1.1. Tại Điều 4 quy định về thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước: Đề nghị hướng dẫn nội dung "*Phương thức thuê*" do chưa có văn bản quy phạm quy định.

1.2. Tại Điều 4a quy định về giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan nhà nước

a) Tại Khoản 4: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "*Trình tự, thủ tục giao đất để xây dựng trụ sở được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và Điều 36 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công*".

Lý do: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 36 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: "*Trước khi quyết định giao, thu hồi đất thuộc trụ sở làm việc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai phải lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính đối với trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc trung ương hoặc của Sở Tài chính đối với trụ sở làm việc của cơ quan*

nhà nước thuộc địa phương về sự phù hợp của phương án giao, thu hồi với chức năng, nhiệm vụ, biên chế và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công”.

b) Tại Khoản 5: Đề cấp có thẩm quyền có đầy đủ cơ sở, hồ sơ ban hành Quyết định giao tài sản theo nội dung quy định tại Điểm b2, đề nghị sửa đổi, bổ sung Điểm a như sau: “- *Danh mục tài sản để nghị giao (chủng loại, số lượng, hiện trạng, nguyên giá, giá trị còn lại): 01 bản chính”.*

1.3. Tại Điều 24 quy định về bán tài sản công theo hình thức đấu giá

BHXXH Việt Nam đề xuất thực hiện việc xác định giá khởi điểm theo Phương án 2 để tạo cơ chế linh hoạt cho cơ quan nhà nước khi thực hiện bán trụ sở làm việc; vừa có thể bảo đảm nguồn thu ổn định từ đất đai theo chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 (nếu lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất hàng năm), đồng thời, khi cần thiết cũng có thể huy động được ngay nguồn lực tài chính từ tài sản công để phục vụ cho việc đầu tư xây dựng các trụ sở làm việc mới (nếu lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê).

1.4. Tại Điều 35b quy định về xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể

Để thuận lợi và thống nhất trong tổ chức thực hiện, đề nghị Bộ Tài chính quy định cụ thể một số nội dung sau:

(1) Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy thì các cơ quan nhà nước mới có cơ sở xác định thuộc hay không thuộc đối tượng thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể. Theo đó, cần thiết phải quy định cụ thể thời gian, lộ trình thực hiện các bước trong quy trình xử lý tài sản công gắn với Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo phù hợp với hiện trạng tài sản, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

(2) Để tránh trùng lặp với Đề án sáp nhập/hợp nhất/chia tách/giải thể tổ chức bộ máy, đề nghị sửa đổi “*Đề án sáp nhập/hợp nhất/chia tách/giải thể (trong đó có phương án xử lý tài sản)*” thành “*Kế hoạch sắp xếp lại, xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập/hợp nhất/chia tách/giải thể*” và quy định cụ thể mẫu lập Kế hoạch hoặc các nội dung chính của Kế hoạch.

2. Đề xuất một số nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

2.1. Đề nghị bổ sung quy định về xử lý tài sản công hình thành trong trường hợp thuê dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) hoàn thành.

Lý do:

(1) Thực tiễn khi triển khai thực hiện các hoạt động thuê dịch vụ CNTT ngoài việc hình thành thông tin, dữ liệu còn phát sinh các tài sản liên quan (máy móc, thiết bị, phần mềm) để đảm bảo cơ sở vật chất duy trì hoạt động thuê dịch vụ CNTT.

(2) Theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Tại Điểm d Khoản 2 Điều 54 quy định: *Kế hoạch thuê phải xác định, làm rõ việc sở hữu các thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình cung cấp dịch vụ và phương án quản lý, chuyển giao cho bên thuê*".

- Tại Khoản 6 Điều 52 quy định "*Quyền sở hữu thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin thực hiện theo quy định tại Điều 48 Nghị định này*".

- Tại Điều 48 quy định: "*Quyền sở hữu thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin thuộc sở hữu của cơ quan, đơn vị thuê. Nhà cung cấp dịch vụ có trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, chuyển giao đầy đủ cho cơ quan, đơn vị thuê các thông tin, dữ liệu khi kết thúc hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin*".

Như vậy, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP mới chỉ quy định về việc xử lý thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ CNTT; chưa quy định về việc quản lý tài sản hình thành từ quá trình thuê dịch vụ CNTT (như máy móc thiết bị CNTT, phần mềm nghiệp vụ, ...).

2.2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về việc xuất hóa đơn bán tài sản công cho người mua (tại Khoản 8 Điều 24, Điểm đ Khoản 4 Điều 25, Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP) thống nhất với nội dung sửa đổi Khoản 1 Điều 98 tại dự thảo Nghị định.

Lý do:

(1) Nội dung sửa đổi Khoản 1 Điều 98 tại dự thảo Nghị định quy định: "*Thời điểm lập hóa đơn là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền*".

(2) Tại Khoản 8 Điều 24, Điểm đ Khoản 4 Điều 25, Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định: *Cơ quan được giao trách nhiệm tổ chức bán tài sản có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản công cho người mua theo quy định. Việc giao tài sản cho người mua được thực hiện tại nơi có tài sản sau khi người mua đã hoàn thành việc thanh toán.*

Trên đây là ý kiến tham gia của BHXH Việt Nam, kính gửi Bộ Tài chính đề tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Hùng Sơn



VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7323/VPCP-KHTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
151/2017/NĐ-CP của Chính phủ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 15753
Ngày:	03-11-2022
Chuyến:	1/2
Số và ký hiệu	Văn phòng

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Chính phủ nhận được Công văn số 7784/BTC-QLCS ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Với chức năng là đơn vị bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật, hậu cần cho hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ được giao quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác để phục vụ công tác của Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ và hoạt động của Văn phòng Chính phủ theo quy định của pháp luật; Văn phòng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Quy định chi tiết, cụ thể hơn trong dự thảo:

- Tại mục 32 của dự thảo có quy định: “32. Sửa đổi khoản 3, điểm b khoản 5, khoản 6, bổ sung khoản 6a Điều 47 như sau:

“Điều 47. Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết

3. Việc lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Việc liên doanh, liên kết phải được lập thành hợp đồng theo quy định của pháp luật...”

Tuy nhiên theo phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu hiện chi quy định trường hợp: Lựa chọn nhà thầu thực hiện cung cấp dịch vụ, hàng hóa nói chung và lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP), dự án đầu tư có sử dụng đất; chưa có nội dung liên quan về lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết. Do đó đề nghị Bộ Tài chính cần có quy định và hướng dẫn thực hiện cụ thể hơn việc lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết.

- Tại mục 45 của dự thảo có quy định: “Bổ sung Điều 137a như sau:

“Điều 137a. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đối tượng khác có liên quan được nộp hồ sơ điện tử trong trường hợp đã có chữ ký số khi thực hiện các thủ tục quy định tại Nghị định này...”

Đề nghị Bộ Tài chính quy định rõ hình thức thực hiện thủ tục khi tổ chức, đơn vị có chữ ký số sẽ nộp hồ sơ điện tử qua hệ thống quản lý tài sản công; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh hay hệ thống nào khác.

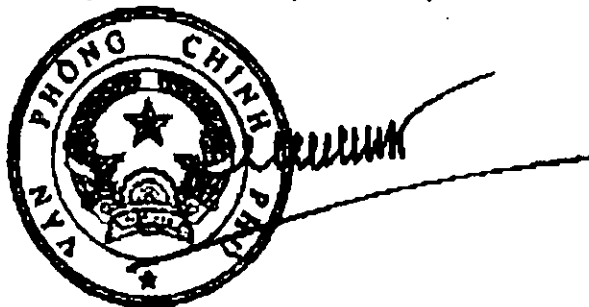
2. Đối với các nội dung khác, Văn phòng Chính phủ thống nhất với dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính.

Văn phòng Chính phủ gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN (để b/c),
PCN Nguyễn Xuân Thành;
- Lưu: VT, KHTC(2).S

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH**



Nguyễn Đức Cường

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 212/VPQH-KHTC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2022

CỤC QUẢN LÝ 151/2017/NĐ-CP
16-11-2022
VPC

BỘ TÀI CHÍNH
ĐẾN Số: 0096362
Ngày: 11-11-2022
Chuyên: <i>ĐTC QLCS</i>
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài Chính

Văn phòng Quốc hội nhận được Công văn số 8944/BTC-QLCS ngày 07/09/2022 của Bộ Tài chính, xin ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Về cơ bản, Văn phòng Quốc hội nhất trí với Dự thảo, bên cạnh đó có một số ý kiến như sau:

1. Về sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết (Khoản 32 Điều 1 Dự thảo Nghị định)

Việc sửa đổi các nội dung trong Nghị định 151 cần cân nhắc phù hợp với quy định trong các dự án Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, cụ thể:

Khoản 32 Điều 1 Dự thảo sửa đổi Nghị định 151: *"Việc lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu"*.

Tuy nhiên, dự thảo Luật Đấu thầu hiện nay không đề cập đến việc lựa chọn đối tác trong liên doanh, liên kết là đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu.

2. Về khai thác tài sản công tại cơ quan Nhà nước (Khoản 7 Điều 1 Dự thảo Nghị định)


Đề nghị Chính phủ giao Bộ Tài chính quy định chi tiết điều kiện được khai thác tài sản công của cơ quan Nhà nước, việc sử dụng 50% được giữ lại tại đơn vị từ số tiền thu được từ khai thác tài sản công sau khi trừ đi các chi phí có liên quan (trong đó có chi công tác quản lý) theo quy định tại trang 6, Khoản 7 Điều 1 "Khoản 5d, Điều 12b" Dự thảo Nghị định.

3. Về xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể (Khoản 24 Điều 1 Dự thảo Nghị định)

Việc xử lý tài sản công trong trường hợp tổ chức lại (việc sắp xếp lại tổ chức đơn vị trực thuộc) theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP tổ chức lại không làm thay đổi pháp nhân, cơ quan quản lý trực thuộc bị thay đổi, như trường hợp trước đây đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, sau khi sắp xếp lại đơn vị trực thuộc cơ quan trực thuộc Bộ...thì phương án xử lý tài sản công thế nào?

Trên đây là một số ý kiến của Văn phòng Quốc hội về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Văn phòng Quốc hội trân trọng phúc đáp.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Đ/c Bùi Văn Cường, Chủ nhiệm VPQH (để b/c);
- Đ/c Phạm Đình Toàn, Phó Chủ nhiệm VPQH (để b/c);
- Lưu: HC; KHTC.
- E-pas: 99369

TL.CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH

